**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ III**

**Cây và những bông hoa đẹp**

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 04/11 đến ngày 29/11/2024)

|  |  |
| --- | --- |
| Chủ đề nhánh: | - Các loại quả trong vườn  - Bé tìm hiểu về số loại rau ăn củ, ăn quả  - Bông hoa mừng cô - Bé biết gì về một số loại rau ăn lá |

**I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC.**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục tiêu GD** | **Nội dung GD** | | **Hoạt động GD**  **( Chơi tập, ăn, ngủ, vệ sinh**  **cá nhân)** |
|  | **I. Lĩnh vực phát triển thể chất** | | | |
|  | 1. **Phát triển vận động** | | | |
| 1 | 1. Trẻ thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân | - Hô hấp: tập hít vào thở ra.  - Tay: Giơ cao đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc cổ tay.  - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, quay người sang 2 bên.  - Chân: Ngồi xổm, đứng lên | | **Thể dục sáng: Tập các động tác kết hợp lời bài hát**: Con chim hót trên cành  - Hô hấp: Tập hít vào thở ra.  - Tay: Đưa 2 tay trước mặt ( Tập 2 lần)  - Lưng, bụng, lườn: 2 tay chống hông, xoay người sang bên trái, bên phải. (Tập 2 lần)  - Chân: 2 tay chống hông bật nhảy tại chỗ. (Tập 2 lần)  BTPTC: Trong các hoạt động chơi tập |
| 2 | 2. Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh- chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay, bật tại chỗ, bật qua vạch kẻ, bật xa. | - Đi có bê vật trên tay  - Đi trên cầu | | **HĐ chơi – tập có chủ định:**  - Đi có bê vật trên tay  - Đi trên cầu  Trò chơi:  + Trò chơi vận động: Lăn bóng, kiến tha mồi, kéo cưa lừa xẻ, chim sẻ và ô tô, trời nắng trời mưa, rồng rắn lên mây, cây cao cây thấp |
| 3 | 3.Thực hiện phối hợp vận động tay- mắt tung bắt bóng với cô. | - Tung bóng qua dây | | **HĐ chơi – tập có chủ định:**  - Tung bóng qua dây  + Trò chơi vận động: Lăn bóng, nhảy lò cò, kéo cưa lừa sẻ. |
| 4 | 4. Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng | - Bò chui qua cổng | | **HĐ chơi – tập có chủ định:**  - Bò chui qua cổng  + Trò chơi vận động: Lăn bóng, chuyền bóng, kéo cưa lừa xẻ. |
| 5 | 6.Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay- thực hiện “ Múa khéo” | - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rón, nhào, khấy, đảo, vò,xé | | **HĐ chơi:**  - Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi giúp trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay.  **Chơi trò chơi** : Gieo hạt. Lăn bóng, Tung bóng, Bàn tay của em, hái quả, bắt bướm….  **Chơi HĐG**: Tập xâu luồn dây, xâu hạt….  **HĐNT: Chơi TC:** Trồng cây, gieo hạt, bóng tròn to, tập tầm vông, bắt bướm.  **HĐC: Chơi trò chơi:**  - Chi chi chành chành, nu na nu nống, vuốt ve. Tập tầm vông, Oẳn tù tì. mưa to mưa nhỏ, dung dăng dung dẻ, Bóng tròn to, kéo cưa lừa xẻ, cắp cua bỏ giỏ..... |
| 6 | 7. Phối hợp được các động tác bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động | - Tập cầm bút di màu, tô.  - Chắp ghép hình.  - Xâu vòng tay, vòng cổ, vòng trang trí  - Lật mở trang sách. | | HĐ chơi có chủ định  - Dán lá cho cành hoa  **Chơi tập buổi chiều**  - Tô màu bông hoa  **Chơi ở các góc:**  - Xếp hàng rào vườn quả  - Xem tranh các loại hoa, rau củ, quả |
|  | 1. **Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | | |
| 7 | 8. Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau. | | - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau  - Tập luyện nền nếp thói quen trong ăn uống; ăn chín, uống chín,rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn. | **Tổ chức giờ ăn**  - Rèn cho trẻ biết ăn các loại thức ăn, ăn hết xuất không làm rơi vãi thức ăn. |
| 8 | 9. Trẻ quen với chế độ ngủ một giấc buổi trưa | | - Luyện thói quen ngủ một giấc buổi trưa | **HĐ ngủ**  - Rèn cho trẻ có thói quen ngủ đúng chỗ, ngủ đủ giấc |
| 9 | 10. Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định | | - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Tập đi vệ sinh, vứt rác đúng nơi quy định | **HĐ vệ sinh:**  - Rèn cho trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân như đi vệ sinh đúng nơi quy định  - Vứt rác đúng nơi quy định  **HĐC:** dạy trẻ kỹ năng rửa tay bằng dung dịch khô |
| 10 | 11. Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn. | | - Xúc cơm, uống nước  - Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn ướt.  - Nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.  - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt. | **Tổ chức giờ ăn**  - Rèn trẻ có thói nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh  HĐC: Dạy trẻ kỹ năng lau tủ đồ chơi |
| 11 | 12. Trẻ biết chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.  *Trẻ biết thực hiện các kỹ năng sỏ tất, đi giày, dép, kỹ năng mặc quần áo dưới sự hướng dẫn của cô giáo.* | | - Tập cho trẻ một số thao tác đơn giản: Đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh.  *Tập cho trẻ 1 số kỹ năng sỏ tất, đi giầy, dép, mặc quần, áo.* | **HĐDCNT**: Nhắc nhở trẻ biết đội mũ, cho ô khi đi dưới trời mưa, năng để giữ gìn sức khỏe  - TC: Gà trong vườn.  **HĐC:** Dạy trẻ kỹ năng mặc quần áo |
| 12 | 13. Biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm khi được nhắc nhở. | | - Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần. ( Bếp đang đun, Phích nước nóng, xô nước, ổ điện, lan can, cống nước, ao hồ, sông ngòi...) | **Chơi tập buổi chiều**  - Dạy trẻ nhận biết một số vật dụng và nơi nguy hiểm như: Phích nước nóng, xô nước, ổ điện, dao, kéo, lan, lan can… |
| 13 | 14.Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (Leo trèo lan can, chơi nghịch vật sắc nhọn,…) khi được nhắc nhở. | | - Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh như không (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc, nhọn) | **Đón trả trẻ:** Giáo dục trẻ không được làm những hành động nguy hiểm, không chơi những vật dụng nguy hiểm.  **HĐC**: Dạy trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, nơi nguy hiểm  - Dạy trẻ cách tự vệ bản thân. |
|  | **II. Giáo dục phát triển nhận thức** | | | |
| 14 | 15. Trẻ được sờ nắn, nhìn, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng | | - Sờ nắn, nhìn, ngửi...đồ vật, hoa quả đề nhận biết đặc điểm nổi bật.  - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì  - Nếm vị của một số thức ăn, quả ( Ngọt, mặn chua) | **HĐ chơi - tập có chủ định:**  - Nhận biết: Quả chuối, quả cam  - Nhận biết: Su hào, cà chua  - Nhận biết : Hoa hồng, hoa cúc.  - Nhận biết : Rau cải thìa, rau muống  **Chơi tập buổi chiều**  - Chiếc túi bí ẩn  - Bé vui trải nghiệm, |
| 15 | 16. Trẻ có khả năng nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. | | - Ru em, bế em, cho em ăn, làm cô giáo... | **Chơi ở các góc:**  - Bế em, ru em |
| 16 | 19. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa, quả quen thuộc. | | - Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng, của rau, hoa, quả quen thuộc. | **Dạo chơi ngoài trời:**  - Trò chuyện về một số loại rau ăn lá, ăn củ quen thuộc  - Trò chuyện về một số loại quả quen thuộc, trò chuyện một số loài hoa. |
| 17 | 20. Trẻ biết chỉ/ nói tên lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/ xanh/ vàng theo yêu cầu. | | - Màu đỏ, vàng, xanh | **HĐ chơi - tập có chủ định:**  - Nhận biết: Hoa cúc, hoa hồng  **Chơi tập buổi chiều:**  - Chiếc túi kỳ diệu |
| 18 | 21. Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/ nhỏ, số lượng một, nhiều theo yêu cầu. | | - Đồ dùng đồ chơi to- nhỏ  - Số lượng một và nhiều | **HĐ chơi - tập có chủ định:**  - Nhận biết: Rau cải, rau muống  **Chơi tập buổi chiều:**  - **Trò chơi**: Cái gì biến mất  - Dạy trẻ nhận biết một và nhiều |
| **III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ** | | | | |
| 19 | 22. Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2- 3 hành động Ví dụ “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay”. | - Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói (Cất đồ chơi lên giá hoặc cất ba lô vào tủ…)  - Nghe các câu hỏi: Cái gì?; Làm gì?; Để làm gì?; Ở đâu?; Như thế nào?. | | **HĐ Đón – trả trẻ**  - Cất dép lên giá, cất ba lô vào tủ  **Chơi ở các góc:**  - Cất đồ chơi lên giá đúng nơi quy định |
| 20 | 23. Trẻ trả lời các câu hỏi “Ai đây?”, “ Cái gì đây?”. “…Làm gì?”; “Thế nào?” (Ví dụ: “Con gà gáy thế nào”?.....) | - Nghe, trả lời và đặt câu hỏi Cái gì? Làm gì? Ở đâu? Thế nào? Để làm gì? Tại sao?. | | **HĐ đón trả trẻ:** Dạy trẻ chào cô , chào bố mẹ ông bà .  - Tập cho trẻ nói được đủ câu đơn giản  **Chơi HĐG:** Trò chơi thao tác vai:  Bế em, Nấu bột cho em, cho em ăn. Cô hỏi:  + Cháu làm gì? cháu nấu bột cho ai ăn? Cháu cho em bé ăn gì?.  **DCNT:**  - Dạo chơi vườn cổ tích. Trò chuyện ngày chủ nhật.  - Qs: Vườn rau. |
| 21 | 24. Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật. | - Nghe hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật. | | **HĐ chơi - tập có chủ định:**  - Truyện: Khỉ con ăn chuối, Hoa mào gà  **HĐC:** Nghe kể chuyện: Quả thị, Cả nhà ăn dưa hấu |
| 22 | 25. Trẻ có khả năng phát âm rõ tiếng | - Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.  - Thể hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài. | | **Đón trả trẻ, trò chuyện hàng ngày**: Giao tiếp với cô giáo  **Hoạt động học**  - Phát âm các từ khó trong từ của số từ “ Xanh man mát” Bài: Thơ Bắp cải xanh, từ lá xanh, củ đỏ trong bài thơ “ Củ cà rốt” |
| 23 | 26. Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. | - Nghe và đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng  - Nghe và đọc các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố đơn giản. | | **HĐ chơi - tập có chủ định:**  - Thơ: Bắp cải xanh, củ cà rốt. |
| 24 | 27. Trẻ nói được câu đơn, câu có 5-7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc | - Lắng nghe khi người lớn đọc sách.  - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. | | **Chơi ở các góc**  - Tập cho trẻ nói được câu đơn khi xem 1 số tranh, ảnh, biết trả lời câu hỏi to, rõ ràng. |
| 25 | 28.Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau. | - Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau để chào hỏi, trò chuyện | | **Dạo chơi ngoài trời**  - Qs: Cây hoa đồng tiền. Vườn rau,  - Bé chăm sóc cây cảnh  - Chơi với sỏi, vỏ chai, giấy, vỏ hộp sữa, đong nước vào chai, in hình con dấu.  - Trò chuyện ngày chủ nhật. Dạo chơi vườn cổ tích.  **Chơi tập buổi chiều:**  - Chiếc túi kì diệu  - Bé vui trải nghiệm |
| 26 | 29. Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép | - Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. | | **Chơi tập buổi chiều:**  - Dạy trẻ chào hỏi lễ phép. |
| 27 | 30. Trẻ nói được một vài thông tin về mình | - Thực hiện được một số yêu cầu của giáo viên | | **Trò chuyện:**  - Bé thích đồ chơi nào  **HĐG**: Hoạt động với đồ vật, chơi với đồ chơi.  Trò chuyện về một số đồ dùng trong lớp. |
| 28 | 31. Trẻ thể hiện được điều mình thích và không thích. | - Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi | | - **HĐ chơi tập buổi chiều**: Trẻ thể hiện cảm xúc yêu thích khi chơi đồ chơi ở các góc, lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định |
| **IV. GD phát triển tình cảm – kỹ năng xã hội và thẩm mỹ** | | | | |
| 29 | 32. Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói. | - Giao tiếp với những người xung quanh | | **HĐ đón trả trẻ**  - Dạy trẻ biết giao tiếp với những người xung quanh |
| 30 | 36.Trẻ biết chào tạm biêt, cảm ơn, ạ, vâng ạ. | - Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào, tạm biệt, cảm ơn, nói từ dạ, vâng, chơi cạnh bạn không cấu bạn. | | **Đón trả trẻ, trò chuyện hàng ngày:**  - Giao tiếp với các cô, nói các từ “thưa cô, vâng. ạ, dạ…”, chơi với đồ chơi, chơi cùng bạn.  - Tạm biệt các bạn khi về, không cấu bạn.  **Tổ chức ăn**: Tập cho trẻ nói con xin cô, con mời cô ăn. Cảm ơn khi được chia cơm. |
| 31 | 37. Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò cho chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại….) | - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định | | **HĐ đón , trả trẻ**  - Rèn trẻ biết chào hỏi lễ phép  Chơi ở các góc  - Trò chơi bán hàng, nghe điện thoại |
| 32 | 38. Trẻ chơi thân thiện cạnh bạn khác. | - Chơi thân thiện với bạn, chơi cạnh bạn, không tranh dành đồ chơi với bạn. | | **Chơi ở các góc**  - Dạy trẻ chơi thân thiện với bạn, chơi cạnh bạn, không tranh dành đồ chơi với bạn. |
| 33 | 39. Thực hiện một số yêu cầu của người lớn | - Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm:Xếp hàng, chờ lần lượt, để đồ chơi vào quy định | | **Đón trả trẻ hàng ngày:**  - Cô mở cửa thông thoáng phòng học, nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ, cách phối hợp trong chăm sóc trẻ khi thời tiết lạnh.  **Giờ ăn:**  Trẻ làm được theo yêu cầu của cô. Như ngồi vào bàn ghế ngay ngắn, mời cô và các bạn ăn cơm…  Tay phải cầm thìa tự xúc ăn, ăn hết xuất, không rơi vãi, không nói chuyện. Khi ăn xong biết cầm khăn lau miệng…. |
| 34 | 40. Trẻ biết hát những bài hát đơn giản quen thuộc. | - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các dụng cụ.  - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc | | **HĐ chơi - tập có chủ định:**  - Hát: Bé và hoa, Quả.  - Nghe hát: Em yêu cây xanh.  - TCAN: Tai ai tinh, Ai nhanh hơn  - VĐTN: Quả  - Sinh hoạt văn nghệ  **Chơi tập buổi chiều:**  - NH: Em ra vườn rau |
| 35 | 41.Trẻ thích tô màu vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu,vẽ nguệch ngoạc)Trẻ thích tô màu vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).  *Trẻ sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý, hướng dẫn và giúp đỡ của người lớn.* | - Vẽ các đường nét khác nhau, di mầu, nặn, xé, vò, xếp hình  *- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm theo sự hướng dẫn của cô giáo hoặc người lớn.* | | **HĐ chơi - tập có chủ định:**  - Tô màu quả táo, củ cà rốt  - Dán lá cho cành hoa  - Vẽ hoa tặng cô giáo |

II. Môi trường giáo dục

1. Môi trường giáo dục trong lớp

- Các góc chơi:

+ Góc hoạt động với đồ vật: Khối nhựa, khối gỗ, gạch nhựa, hàng rào.

+ Bé với nghệ thuật: Sáp màu, tranh vẽ 1 số loại hoa quả quen thuộc với trẻ, giấy đã qua sử dụng.

+ Góc thao tác vai: Búp bê, đồ chơi nấu ăn, đồ chơi các loại rau, củ, quả...

- Bàn ghế, đồ dùng của cô, của trẻ liên quan đến chủ đề.

- Trang trí nhóm lớp: Tranh ảnh 1 số loại hoa, quả, rau, củ.

- Một số nguyên liệu từ giáo viên, phụ huynh.

2. Môi trường giáo dục ngoài lớp

- Sân chơi: Đồ chơi ngoài trời.

- Góc thiên nhiên: Cây cảnh dụng cụ chăm sóc cây

- Góc tuyên truyền: Tranh ảnh tuyên truyền của trường, của lớp

**KẾ HOẠCH TUẦN 1**

**Chủ đề nhánh: Các loại quả trong vườn**

**Thời gian: 1 tuần từ ngày 04/11 - 08 /11/2024**

**I. Mục đích**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết trò chuyện cùng cô về các loại quả quen thuộc: Quả chuối, cam, táo, hồng…, biết tên đặc điểm nổi bật, ích lợi của các loại quả.

- Trẻ biết tập theo cô từng động tác của bài thể dục sáng kết hợp lời ca “Con chim hót trên cành cây”.

- Trẻ biết và nói được tên góc chơi, đồ chơi ở các góc chơi

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng trò chuyện, nghe và trả lời câu hỏi rõ ràng, rành mạch.

- Rèn kỹ năng tập các động tác khớp với lời ca bài “Con chim hót trên cành cây”.

- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi, chơi đúng vai chơi của mình.

**3. Thái độ:**

- Thích trò chuyện cùng cô về các loại quả quen thuộc.

- Hứng thú tập thể dục sáng cùng cô và bạn.

- Có ý thức giữ gìn đồ chơi, chơi xong biết cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định.

**II. Chuẩn bị**

- Tranh ảnh, đồ chơi một số loại quả: Qủa cam, quả chuối, quả táo...

- Sân tập sạch sẽ, an toàn

- Bộ hàng rào đại, đồ chơi các loại quả, tranh các loại quả

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt**  **động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ - trò chuyện** | **\* Đón trẻ:**  - Cô mở cửa thông thoáng phòng nhóm, dọn dẹp vệ sinh các góc chơi, đồ dùng đồ chơi  - Cô âu yếm đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, sát khuẩn tay, cất đồ dùng vào đúng nơi quy định  - Trao đổi phối hợp với phụ huynh về cách chăm sóc trẻ khi thời tiết lạnh, cách phòng tránh bệnh dịch, cách bảo vệ trẻ trước nguy cơ xâm hại tình dục và bạo lực học đường.  **\* Nội dung dự kiến:**  - Cô trò chuyện với trẻ về một số loại quả quen thuộc, hỏi trẻ tên, đặc điểm nổi bật, tác dụng của các loại quả.  - Cho trẻ kể tên một số loại quả trẻ biết.  - Giáo dục trẻ biết ăn các loại quả và giữ gìn vệ sinh  **\* Sự kiện nổi bật trong tuần:** | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Cho trẻ nghe và hát Quốc Ca vào sáng thứ 2, lồng ghép 5 điều Bác Hồ dạy  **Thể dục sáng**: Tập các động tác kết hợp bài “Con chim hót trên cành”  **\* Khởi động**: Cô cho trẻ đi, chạy các kiểu trên nền nhạc bài con cào cào….sau đó đứng thành đội hình vòng tròn  **\* Trọng động:**  - ĐT1: Hô hấp- Trẻ hít vào thở ra 2 lần  - ĐT2: Tay (Tập 2 lần) Trẻ đưa 2 tay ra phía trước “Con chim hót trên cành cây…tung bay ”  - ĐT3: Lưng, bụng: (Tập 2 lần) 2 tay chống hông quay người sang trái, sang phải “Con chim hót trên cành cây…tung bay”  - ĐT4: Chân (Tập 2 lần) 2 tay chống hông bật nhảy tại chỗ “Con chim hót trên cành cây …đùa với hoa lá tung bay ”  **\*Hồi tĩnh:** - Cho trẻ đi nhẹ nhàng trong sân tập 1-2 phút | | | | |
| **Chơi tập có chủ định** | \*VĐCB: Đi có bê vật trên tay  - TC: Lăn bóng  - NH: Qủa | \*Truyện: Khỉ con ăn chuối  - TC: Kéo cưa lừa xẻ | \*Âm nhạc:  Dạy hát: Quả  + TCAN: Tai ai tinh  - Đọc thơ: Củ cà rốt | \*NB: Quả chuối - quả cam  - TC: Hái quả | \*HĐ: Di màu quả táo  - TC: Chuyền bóng |
| **Dạo chơi ngoài trời** | \* Chơi với vỏ hộp sữa  - TC : Trời nắng trời mưa | \* Chơi với sỏi  - TC: Nhảy ra nhảy vào | \* Đong nước vào chai  - TC: Bóng tròn to | \* Chơi với vỏ chai  - TC: Chim sẻ và ô tô | \* Bé chăm sóc cây cảnh  - TC: Gieo hạt |
| Chơi tự do | | | | |
| **Chơi ở các góc** | **TC: -** Bán hàng  - Xếp hàng rào vườn rau  - Xem tranh một số loại rau ăn củ, ăn quả  **\* Trò chuyện gợi mở**  - Cô dẫn trẻ lại gần các góc chơi, hỏi trẻ góc chơi, tên đồ chơi. Cho trẻ chọn góc chơi trẻ thích  **\* Quá trình chơi:** Cô đến từng góc chơi, bao quát trẻ chơi kết hợp hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con xếp cái gì? Tranh vẽ rau gì?...  - Cô đổi góc chơi nếu trẻ không còn hứng thú  **\* Kết thúc:** Nhắc trẻ cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định | | | | |
| **Chơi tập buổi chiều** | - TC: Chi chi chành chành  \* Dạy trẻ kỹ năng tự vệ bản thân | - TC: Tập tầm vông  \* Dạy trẻ chào hỏi lễ phép | - TC: Nu na nu nống  \* Chiếc túi diệu kỳ | - TC: Dung dăng dung dẻ  \* Nghe kể chuyện: Quả thị | - TC: Vuốt ve  \* Dạy trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm |
| Chơi tự chọn | | | | |
| **Vệ sinh, trả trẻ** | - Cô dọn dẹp vệ sinh lớp học sạch sẽ và trả trẻ  - Vệ sinh sạch sẽ, chải đầu, quần áo gọn gàng trước khi ra về | | | | |

**KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ 2 ngày 04 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích:**

- Trẻ biết “Đi có bê vật trên tay”, nói đúng tên bài tập, tên trò chơi. Trẻ biết chơi với vỏ hộp sữa, biết tên, đặc điểm, tác dụng của vỏ hộp sữa. Biết tự vệ bản thân

- Rèn kỹ năng đi có bê vật trên tay, kỹ năng định hướng trong không gian. Rèn kỹ năng xếp cạnh, xếp khít khi chơi với vỏ hộp sữa. Rèn kỹ năng tự vệ bản thân.

- Hứng thú tham gia vận động “ Đi có bê vật trên tay”. Thích chơi với vỏ hộp sữa.

**II. Chuẩn bị:**

- Sân tập sạch sẽ an toàn, vạch chuẩn, đích đến, rổ, quả bóng, đĩa, xắc xô, nhạc bài hát “ Đoàn tàu nhỏ xíu, Con chim hót trên cành cây”

- Vỏ hộp sữa đã qua sử dụng, đồ chơi ngoài trời.

- Băng hình có nội dung tự vệ bản thân....

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định.**  **Vận động: Đi có bê vật trên tay**  **Hoạt động 1**  **\* Khởi động.** Cô đi cùng trẻ và thay đổi tốc độ nhanh chậm, sau đó về đội hình vòng cung để tập BTPTC.  **Hoạt động 2:**  **\* Trọng động**: BTPTC tập các động tác kết hợp lời bài hát :" Con chim hót trên cành cây"  - ĐT1: Tay (Tập 4 lần)  - ĐT2: Lưng, bụng (Tập 4 lần)  cao nghiêng sang trái, sang phải.  - ĐT3: Chân (Tập 5 lần)  **\* VĐCB**: **Đi có bê vật trên tay**.  -    - Cô làm mẫu cho trẻ quan sát  + Lần 1: cô làm mẫu không phân tích  + Lần 2: cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác: Cô đứng dưới vạch xuất phát, 2 tay cô bê quả bóng khi có hiệu lệnh cô bước qua vạch và đi chậm mắt nhìn đường để quả bóng không bị rơi và khi tới nhà bạn Duy cô để quả bóng vào rổ, sau đó cô về cuối hàng đứng.  + Lần 3: Cô mời 1 – 2 trẻ lên làm mẫu, cô quan sát và chỉnh sửa  -    \* **Trẻ thực hiện**  + Lần 1: Cô mời từng trẻ lên thực hiện  + Lần 2: Cô chia tổ và thi đua với nhau.  Cô chú ý quan sát và sửa sai cho trẻ.  Cô cho cả lớp thực hiện.  **\* TCVĐ: Lăn bóng**  - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi  - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần  **Hoạt động 3: Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 phút  - Nghe hát: Qủa. Cô cho trẻ cùng hát 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Chơi với vỏ hộp sữa**  - Cô cùng trẻ đi dạo sân trường  - Cô đưa ra vỏ hộp sữa. Hỏi trẻ:  + Cô có gì đây? Cho trẻ gọi tên  + Vỏ hộp sữa dùng để làm gì? Hỏi cá nhân trẻ  - Giáo dục trẻ biết tận dụng vỏ hộp sữa để làm đồ dùng đồ chơi.  - Cô gợi ý cho trẻ chơi với vỏ hộp sữa.  - Cô cho trẻ cầm vỏ hộp sữa vỗ vào nhau tạo ra âm thanh theo yêu cầu của cô.  - Cô hướng dẫn trẻ xếp con đường từ vỏ hộp sữa, vườn cây, khuyến khích trẻ làm cùng cô.  - Nhận xét, tuyên dương trẻ.  **\* TC:** **Trời nắng trời mưa:** Nêu nhắc lại cc rồi chơi  **\* Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ.  **3. Chơi tập buổi chiều**  **\* TCVĐ: Chi chi chành chành.** Cô nói tên trò chơi, Cc và cho trẻ chơi cùng cô và các bạn  **\* Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân.**  - Cô cho trẻ xem vi deo về kỹ năng tự bảo vệ bản thân.  - Cô đưa ra 1 số tình huống để trẻ thực hành trải nghiệm.  - Cô trò chuyện với trẻ 1 số kỹ năng cần thiết để tự bảo vệ bản thân mình.  - Cô cho trẻ nhắc lại.  **\* Chơi tự chọn.** Cô gợi ý trẻ chọn góc chơi, cô bao quát trẻ | - Khởi động cùng cô  - Tập cùng cô  - Lắng nghe  - Chú ý lên cô  - 1 trẻ lên tập  - Từng trẻ tập  - 2 trẻ một lên tập  - Nhóm thi đua  - Chơi tốt trò chơi  - Đi nhẹ nhàng  - Trẻ hát  - Xúm xít quanh cô  - Trẻ trả lời  - Lắng nghe  - Trẻ chơi  - Lắng nghe  - Chơi vui vẻ  - Chơi tốt trò chơi  Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ xem  - Trẻ thực hành  -Trẻ trò chuyện  -Trẻ nhắc lại  - Chơi tự chọn |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………….……………………………………...……………................……

**Thứ 3 ngày 05 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích:**

- Trẻ biết nội dung, tên truyện, tên nhân vật. Trẻ biết tên, tác dụng của sỏi. Trẻ biết chào hỏi lễ phép với người lớn.

- Rèn kỹ năng nhận biết và ghi nhớ tên,trả lời các câu hỏi rõ ràng, rành mạch. Rèn kỹ năng xếp cạnh, xếp khít khi chơi với sỏi. Rèn kỹ năng giao tiếp, chào hỏi.

- Thích nghe cô kể chuyện, có ý thức giữ gìn vệ sinh. Lễ phép chào hỏi khi gặp người lớn

**II. Chuẩn bị:**

- Máy tính, nội dung truyện “Khỉ con ăn chuối”, phim hoạt hình truyện “Khỉ con ăn chuối”

- Sân chơi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời, rổ nhựa, sỏi

- Đồ chơi các góc

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định.**  **Kể chuyện: Khỉ con ăn chuối**  **Hoạt động 1 : Gây hứng thú**  - Cô cho trẻ xem hình ảnh chú khỉ con đang ăn chuối  - Trò chuyện dẫn dắt vào hoạt động.  **Hoạt động 2 : Nội dung trọng tâm**  - Cô kể cho trẻ nghe lần một giới thiệu tên truyện  - Cô kể lần 2 kết hợp hình ảnh minh họa trên máy tính, hỏi trẻ tên truyện.  - Đàm thoại:  + Khỉ mẹ đi chợ mua gì?  + Khỉ con đã làm gì?.  + Chó vàng gọi khỉ con đi đâu?  + Khỉ con trả lời chó vàng như thế nào?  + Vì sao khỉ con bị ngã?  + Khỉ con đã làm gì?  => Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh sau khi ăn  - Cô cho trẻ xem phim hoạt hình câu chuyện “Khỉ con ăn chuối” 1-2 lần  - Củng cố: Hỏi lại trẻ tên truyện?  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục.  **Hoạt động 3: Kết thúc:** Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng kết hợp bài hát “Quả”  **\* TC: Kéo cưa lừa xẻ.** Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Chơi với sỏi**  - Cô xúm xít trẻ quanh cô, cô đưa ra một hộp kẹo bên trong đựng những viên sỏi và vỗ nhẹ cho trẻ nghe và đoán.  - Cô hỏi trẻ:  + Đây là cái gì?  + Viên sỏi dùng để làm gì?  - Cô tổ chức cho trẻ chơi với sỏi: Vỗ 2 viên sỏi vào nhau tạo ra âm thanh, xếp thành bông hoa, đường đi…  - Cô bao quát giúp đỡ trẻ, động viên khuyến khích trẻ chơi  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ  **\* TC: Nhảy ra nhảy vào**  - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi  - Cho trẻ chơi 2 – 3 lần  **\* Chơi tự do**: Chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ chơi.  **3. Chơi tập buổi chiều:**  **\* Trò chơi: Tập tầm vông**  - Cô nói cách chơi, cô chơi cùng trẻ 2-3 lần  **\* Dạy trẻ chào hỏi lễ phép**  - Cô xúm xít trẻ lại, trò chuyện cùng trẻ :  + Hôm nay ai đưa con đến lớp?  + Đến lớp con được làm gì ?  + Các con chào ai ?  + Chào như thế nào ?  - Cô cho trẻ học cách chào hỏi lễ phép với cô giáo, cách xưng hô với các bạn trong lớp.  => Cô giáo dục trẻ ngoan ngoãn biết chào hỏi lễ phép với người lớn, biết xưng hô với bạn.  **\* Chơi tự chọn:**  - Trẻ tự chọn góc chơi mà trẻ thích, cô bao quát chung hướng dẫn trẻ kịp thời | - Chú ý lên cô  - Chú ý quan sát  - Trả lời  - Chú ý  - Trẻ đi nhẹ nhàng  - Trẻ chơi trò chơi  - Quanh cô  - Chú ý lắng nghe  - Trả lời  - Tích cực chơi  - Lắng nghe  - Hứng thú chơi  - Hứng thú tham gia trò chơi  - Trẻ xúm xít quanh cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ làm theo cô  - Vâng lời cô  - Vào các góc chơi với đồ chơi |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………….……………………………………...……………................……

**Thứ 4 ngày 06 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ biết tên bài hát “Quả”, tên tác giả “Xanh xanh”, thuộc lời bài hát. Trẻ biết chơi đong nước vào chai. Trẻ gọi được tên, đặc điểm nổi bật của một số loại quả

- Rèn kỹ năng hát rõ lời bài hát. Rèn kỹ năng chơi. Rèn kỹ năng phát triển giác quan khi sờ và đoán.

- Hứng thú hát, thích ăn các loại quả. Thích chơi đong nước vào chai. Hứng thú chơi trò chơi “Chiếc túi diệu kỳ”.

**II. Chuẩn bị:**

- Nhạc bài hát “Quả”, loa di động, dụng cụ âm nhạc: Thanh gõ, xắc xô

- Chai nhựa, xô đựng nước, đồ chơi ngoài trời

- Một số loại quả bằng đồ chơi như; cam, táo, dứa, chuối, túi đựng

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định.**  **Âm nhạc: NDC**: **Dạy hát: “Quả”**  **NDKH: TC. Tai ai tinh**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú:**  - Cô giới thiệu chương trình “Bé thích làm ca sĩ” , giới thiệu phần chơi, đội chơi  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm:**  **\* Dạy hát: Qủa**  - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả  - Cô hát lại lần 2 kết hợp trên nền nhạc, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.  - Cô cho cả lớp hát cùng cô 2- 3 lần, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả  - Cô chia nhóm hát 1-2 lần (cô chú ý sửa sai cho trẻ)  - Gọi cá nhân trẻ lên hát 1- 2 lần  - Động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.  - Cô cùng trẻ hát lại 1 lần trên nền nhạc khuyến khích trẻ vỗ tay theo nhịp bài hát.  \***TCAN: Tai ai tinh**  - Cô lần lượt đưa từng dụng cụ xắc xô, thanh gõ ra cho trẻ xem và cho trẻ gọi tên  - Cô lần lượt đưa từng dụng cụ ra sau lưng gõ và vỗ cho trẻ nghe, cho trẻ đoán và gọi tên.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  - Củng cố: Hỏi trẻ tên bài hát, trò chơi gì?  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ  **Hoạt động 3: Kết thúc**: Cô tuyên bố kết thúc chương trình.  - Đọc thơ: Củ cà rốt.  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\*** **Đong nước vào chai**.  - Cô có chậu đựng nước và một số dụng cụ đựng nước, cho trẻ quan sát, hỏi trẻ. Cô có gì?  + Nước dùng để làm gì?  - Các chậu hoa đang bị héo cô muốn các con giúp cô tưới cây bằng cách đong nước vào chai mang đi tưới cây.  - Cô hướng dẫn sau đó cho trẻ thực hiện, khuyến khích trẻ đong nhiều nước, khéo léo không làm vãi nước  - Cô động viên khen ngợi trẻ.  **\* TC: Bóng tròn to:**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi  **\* Chơi tự do:** chơi với đồ chơi ngoài trời  - Cô bao quát trẻ chơi đảm bảo an toàn  **3. Chơi tập buổi chiều**  \* **TC: Nu na nu nống**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi  **\* Chiếc túi diệu kỳ**  - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”  - Cô đưa ra một cái túi bên trong đựng một số loại quả.  - Cô mời cá nhân trẻ lên sờ vào túi đoán tên quả trong túi và lấy giơ lên cho các bạn xem.  - Cô cho cả lớp gọi tên  - Cô cho trẻ chơi trò chơi thi xem ai nhanh  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ  **\* Chơi tự chọn**  - Cô gợi ý trẻ chọn góc chơi, cô bao quát trẻ chơi | - Lắng nghe  - Lắng nghe cô hát  - Cả lớp hát cùng cô  - Nhóm hát  - Cá nhân hát  - lắng nghe  - Trẻ gọi tên.  - Trẻ đoán  - Trẻ hứng thú chơi  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe  - Chú ý    - Trẻ quan sát và trả lời cô.  - Trẻ nghe cô nói.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ chơi với đồ chơi.  - Chơi 2-3 lần.  - Chơi tốt trò chơi  - Chú ý lên cô  - Trẻ lên  - Trẻ nói  - Lắng nghe  - Chơi đoàn kết |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………….……………………………………...……………................……

**Thứ 5 ngày 07 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ nói đúng tên quả cam, quả chuối, nói được đặc điểm đặc trưng của quả và lợi ích của chúng. Trẻ biết chơi với vỏ chai.

- Rèn kỹ năng nhận biết và ghi nhớ tên, đặc điểm nổi bật và lợi ích của quả cam, quả chuối. Luyện kĩ năng chơi với vỏ chai.

- Thích thú tham gia hoạt động nhận biết”Quả cam, quả chuối”. Thích nghe cô kể chuyện, có ý thức giữ gìn vệ sinh. Hứng thú chơi với vỏ chai.

**II. Chuẩn bị**

- Quả cam, quả chuối thật, rổ nhựa, nhạc bài hát “Quả”, tranh lô tô quả cam, quả chuối, mô hình cửa hàng cam, chuối

- Chai nhựa mỗi trẻ một chai, sỏi, đồ chơi ngoài trời

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định.**  **NB: Quả cam, quả chuối**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú**  - Cô giới thiệu với trẻ cô có một hộp quà, mời một trẻ lên mở hộp quà lấy quà ra cho các bạn xem.  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm**  Cùng nhau nhận biết  **\* Nhận biết quả cam**  - Cô đặt quả cam lên đĩa trên bàn, hỏi trẻ:  + Quả gì đây?. Cho trẻ gọi tên 2 lần  + Quả cam có màu gì?. Có dạng hình gì?.  + Quả cam dùng để làm gì?  **\* Nhận biết quả chuối**  - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”  - Cô đưa ra quả chuối, hỏi trẻ:  + Cô có quả gì đây? Cho trẻ gọi tên  + Quả chuối có màu gì? Quả chuối có dạng hình gì?  - Cô đặt quả chuối lên đĩa cạnh quả cam.  - Cô cho cá nhân trẻ lên chỉ và gọi tên  - Cô khuyến khích, động viên và sửa sai kịp thời nếu có  **\*TC1: Ai giỏi hơn**  - Cô phát cho mỗi trẻ một rổ tranh lô tô quả cam, quả chuối.  - Cách chơi: Khi cô nói tên đặc điểm của quả trẻ  nhanh tay chọn theo yêu cầu của cô giơ lên và gọi tên. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.  **\* TC2 “Cùng bé trổ tài”**  - Cô gợi ý cho trẻ chọn tranh quả mà trẻ thích.  - Cách chơi: Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài “Quả”. Khi hết một bản nhạc, bạn nào cầm tranh quả gì thì về đúng cửa hàng có quả tương ứng.  - Luật chơi: Trẻ nào chọn sai phải chọn lại cho đúng.  Cô cho trẻ chơi 2 lần  - Củng cố: Cô hỏi trẻ vừa được nhận biết quả gì?  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ.  **Hoạt động 3: Kết thúc:** Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát:  **\* TC: Hái quả.** Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần.  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Chơi với vỏ chai**  - Cô cùng trẻ đi dạo trong sân trường, cô tạo tình huống đá phải vỏ chai nhựa, cô nhặt lên và hỏi trẻ:  + Đây là cái gì? Cho trẻ gọi tên 2-3 lần  + Tại sao vỏ chai nhựa lại được vứt ở đây?  - Cô giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường sau khi sử dụng các đồ vật đồng thời biết tận dụng chúng để làm đồ dùng, đồ chơi.  - Cô cho trẻ sờ vào vỏ chai và nói cảm nhận.  - Cô gợi ý trẻ chơi với vỏ chai: Bóp vỏ chai tạo ra âm thanh, lăn vỏ chai trên tay, trên sân trường, xếp vỏ chai thành đường đi đến trường …  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ kịp thời  **\* TC: Chim sẻ và ô tô**  - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi, tổ chức cho trẻ chơi  **\*Chơi tự do:**  - Chơi với đồ chơi ngoài trời  - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ  **3. Chơi tập buổi chiều: PHT đứng lớp.** | - Chú ý lên cô  - Trả lời  - Chơi trò chơi  - Trẻ trả lời  - Cá nhân trẻ lên chỉ và gọi tên  - Trẻ làm theo yêu cầu của cô.  - Lắng nghe  - Tích cực chơi  - Trẻ chơi  - Trẻ đi cùng cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ gọi tên  - Lắng nghe  - Trẻ sờ và cảm nhận  - Trẻ chơi  - Lắng nghe  - Chơi đoàn kết |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………….……………………………………...……………................……

**Thứ 6 ngày 08 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ biết tô màu quả táo, biết tên sản phẩm. Trẻ biết tên, đặc điểm một số cây cảnh, biết tưới nước cho cây. Trẻ biết kể tên một số vật dụng nguy hiểm cần tránh xa: Phích nước, ổ điện, dao, kéo.

- Rèn kỹ năng cầm bút và tô màu quả táo. Rèn kỹ năng quan sát và trả lời, kỹ năng chăm sóc cây: Nhổ cỏ, tưới nước. Rèn kỹ năng nhận biết và phòng tránh một số vật dụng nguy hiểm.

- Hứng thú tô màu “Quả táo”. Yêu quý và chăm sóc cây. Có ý thức tránh xa

một số vật dụng nguy hiểm

**II. Chuẩn bị**

- Bút sáp, vở tạo hình, 3 tranh mẫu tô màu quả táo của cô, bảng đứng, giá treo tranh, nhạc bài hát quả

- Một số cây cảnh, chậu nước, ca tưới nước

- Tranh một số vật dụng nguy hiểm: Phích nước nóng, xô nước, ổ điện, dao, kéo

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định.**  **Hoạt động: Di màu "Quả táo"**  **Hoạt động 1. Gây hứng thú:**  - Cho trẻ đi thăm mô hình vườn cây ăn quả.  - Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm.**  - Quan sát tranh mẫu và đàm thoại trên mẫu  + Cô có gì đây ? Tranh vẽ quả gì ?  + Quả táo cô tô có màu gì ?  - Làm mẫu: Cô tô cho trẻ xem kết hợp hướng dẫn: Tay cầm thìa cô cầm bút màu đỏ, cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay. Tay cầm bát cô giữ giấy. Cô tô quả táo theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, cô di màu cho thật đều khép kín và không di chờm ra ngoài. Trong quá trình cô tô cô kết hợp hỏi trẻ : Cô đang làm gì ? Cô tô quả táo có màu gì ?  - Trẻ thực hiện: Cô hỏi trẻ cách ngồi, cách cầm bút và cho trẻ tô, cô bao quát động viên, giúp đỡ trẻ còn lúng túng kết hợp hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con tô quả táo có màu gì?...  - Trưng bày - nhận xét sản phẩm: Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm cùng cô.  - Củng cố: Hỏi trẻ vừa được làm gì?  => Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.  **Hoạt động 3: Kết thúc**: Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng ra ngoài  **\* TC: Chuyền bóng**  - Cô nói tên trò chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Chăm sóc cây cảnh**  - Cô cùng trẻ đi dạo, cô cho trẻ lại gần khu vực để cây cảnh, trò chuyện với trẻ:  + Cây gì đây? Cho trẻ gọi tên  + Hoa có màu gì? Lá cây to hay nhỏ?  + Thân cây như thế nào? Cây trồng để làm gì?  + Muốn cây xanh tốt phải làm gì?  - Cô cho trẻ nhổ cỏ, tưới nước cho cây  - Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc cây.  **\* TC: Trò chơi vận động: Gieo hạt**  - Cô nói tên trò chơi, nhắc lại cách chơi, chơi cùng trẻ 2- 3 lần  **\* Chơi tự do**: Chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ chơi đảm bảo an toàn.  **3. Chơi tập buổi chiều**  **\* TC: Vuốt ve**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.  - Cho trẻ chơi 2-3 lần  **\* Dạy trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm**  - Cô cho trẻ xem tranh một số vật dụng nguy hiểm, hỏi trẻ:  + Tranh vẽ gì? Các vật dụng đó như thế nào?  + Các con có được lại gần không?  - Cô giảng giải cho trẻ hiểu những vật dụng đó rất nguy hiểm cần tránh xa không được lại gần.  - Cô nhận xét kết hợp giáo dục trẻ  **\* Chơi tự chọn**  - Cô gợi ý trẻ chọn góc chơi, cô bao quát trẻ chơi | - Trẻ đi cùng cô  - Lắng nghe  - Trẻ trả lời  - Chú ý lên cô  - Trẻ tô  - Trẻ nhận xét  - Vâng lời cô  - Hứng thú chơi  - Trẻ đi dạo cùng cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ tưới nước cho cây  - Lắng nghe  - Chơi 2-3 lần  - Chơi vui vẻ  - Lắng nghe  - Chơi tốt trò chơi  - Chú ý quan sát  - Trẻ trả lời  - Lắng nghe  - Chơi đoàn kết |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………….……………………………………...……………................……

**Đánh giá của ban giám hiệu:**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................

Tân Tiến, ngày tháng năm 2024

**Phó hiệu trưởng**

**Phạm Thị Huệ**

**KẾ HOẠCH TUẦN 2**

**Chủ đề nhánh: Bé tìm hiểu về một số loại rau ăn củ, ăn quả**

**Thời gian: 1 tuần từ ngày 11 - 15/11/2024**

**I. Mục đích- yêu cầu**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ biết tên đặc điểm nổi bật, ích lợi của một số loại rau ăn củ, ăn quả quen thuộc như: su hào, cà rốt, khoai tây, cà chua...

- Trẻ biết tập theo cô từng động tác của bài thể dục sáng kết hợp lời ca bài “Con chim hót trên cành cây”.

- Trẻ nhận biết và nói được tên đồ chơi ở các góc chơi, nói đúng tên các góc chơi, chơi tốt vai chơi của mình.

**\* Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng trò chuyện, nghe và trả lời đúng câu hỏi rõ ràng, rành mạch.

- Rèn kỹ năng tập đúng các động tác bài thể dục sáng khớp với lời ca bài hát “Con chim hót trên cành cây”.

- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi, kĩ năng nhập vai chơi.

\* **Thái độ:**

- Thích trò chuyện cùng cô về các loại rau ăn củ, ăn quả quen thuộc.

- Tích cực tập thể dục sáng cùng cô và bạn.

- Giữ gìn đồ chơi, chơi xong biết cất dọn đồ chơi cùng cô và các bạn.

**II. Chuẩn bị**

- Một số loại rau ăn củ, ăn quả: Su hào, cà rốt, khoai tây, cà chua...

- Sân tập sạch sẽ, an toàn, xắc xô, nhạc bài hát “Con chim hót trên cành cây”

- Bộ đồ chơi rau củ quả, hàng rào nhựa, tranh các loại rau củ, quả

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt**  **động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | | **Thứ 6** | |
| **Đón trẻ, trò chuyện** | **\*Đón trẻ:** Cô mở cửa thông thoáng phòng học, nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ, cách phối hợp trong chăm sóc trẻ khi thời tiết lạnh  **\* Trò chuyện**: **Dự kiến nội dung:**  - Trò chuyện với trẻ về một số loại rau ăn củ, ăn quả quen thuộc: Su hào, cà rốt, cà chua…gọi tên và một số đặc điểm của rau  - Cho trẻ kể tên một số loại rau ăn củ mà trẻ biết kết hợp giáo dục trẻ  **\* Sự kiện nổi bật trong tuần:** | | | | | | |
| **Thể dục sáng** | Cho trẻ nghe và hát Quốc Ca vào sáng thứ 2, lồng ghép 5 điều Bác Hồ dạy .  **Thể dục sáng**: Tập các động tác kết hợp lời ca “Con chim hót trên cành”  **\* Khởi động:** Cô cho trẻ đi, chạy các kiểu….sau đó đứng thành vòng tròn, giãn đều khoảng cách | | | | | | |
|  | **\* Trọng động: BTPTC ( tập mỗi động tác 2 lần)**  - ĐT1: Hô hấp - tập hít vào, thở ra  - ĐT2: Tay - Đưa tay ra phía trước  - ĐT3: Lưng, bụng - 2 tay chống hông quay người sang 2 bên  - ĐT4: Chân - 2 tay chống hông bật nhảy tại chỗ.  **\* Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng trong sân tập 1- 2 phút | | | | | | |
| **Chơi - tập có chủ định** | \*VĐCB:  - Đi trên cầu  - TC: Kiến tha mồi  - NH: Qủa | \*Thơ: Củ cà rốt  - TC: bàn tay của em | \* Âm nhạc: VĐTN : Quả  - Nghe hát: Em yêu cây xanh  - Đọc thơ: Củ cà rốt | | \* NB: Rau su hào, cà rốt  - TC: Gà trong vườn rau | | \* HĐ:  - Di màu củ cà rốt  - TC: Nhà em |
| **Dạo chơi ngoài trời** | \* Trò chuyện với bé về ngày chủ nhật.  **-** TC: nhảy lò cò | \*Quan sát cây hoa giấy  - TCVĐ: Gieo hạt | \* Chơi với vỏ hộp sữa  - TC: Trời nắng trời mưa | | \* Dạo chơi vườn cổ tích  - TCVĐ: Bóng tròn to | | \*Trò chuyện về một số loại rau ăn củ  - TCVĐ: cây cao, cây thấp |
| \*Chơi tự do | | | | | | |
| **Chơi tập ở các góc** | **TC: -** Bán hàng  - Xếp hàng rào vườn rau  - Xem tranh một số loại rau ăn củ, ăn quả  **\* Trò chuyện gợi mở**  - Cô dẫn trẻ lại gần các góc chơi, hỏi trẻ góc chơi, tên đồ chơi. Cho trẻ chọn góc chơi trẻ thích  **\* Quá trình chơi:** Cô đến từng góc chơi, bao quát trẻ chơi kết hợp hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con xếp cái gì? Tranh vẽ rau gì?...  - Cô đổi góc chơi nếu trẻ không còn hứng thú  **\* Kết thúc:** Nhắc trẻ cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định. | | | | | | |
| **Chơi tập buổi chiều** | - TC : Chi chi chành chành  \* Dạy trẻ kỹ năng mặc quần, áo | - TC: Bóng tròn to.  **\*** Bé vui trải nghiệm | - TC: Tập tầm vông  \* Nhận biết một và nhiều | | - TC: Chi chi chành chành  \* Kể chuyện: Cả nhà ăn dưa hấu | - TC: Kéo cưa lừa xẻ  \* Dạy trẻ kỹ năng lau tủ đồ chơi | |
| Chơi tự chọn | | | | | | |
| **Vệ sinh, trả trẻ** | - Cô vệ sinh trẻ sạch sẽ, quần áo đầu tóc gọn gàng.  - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ, nhắc phụ huynh ký nhận đầy đủ vào sổ bàn giao trẻ. | | | | | | |

**KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ 2 ngày 11 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Biết vận động đi vững  trên ghế thể dục. Trẻ biết kể ngày chủ nhật. Biết tự mặc quần áo.

- Rèn kỹ năng cho trẻ tự tin giữ thăng bằng, đi vững trên ghế thể dục. Rèn kỹ năng phát triển ngôn ngữ. Rèn kĩ năng tự mặc quần áo.

- Trẻ hứng thú trong giờ học. Hứng thú chơi cùng bạn. Chơi đoàn kết

**II. Chuẩn bị**

- Phòng thể chất sạch sẽ an toàn. Hai ghế thể dục dài 2m, cao 5cm – 7cm

xắc xô

- Nội dung trò chuyện, đồ chơi ngoài trời.

- Quần, áo…

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định**  **VĐCB: Đi trên cầu**  **Hoạt động 1: Khởi động**: Cô cùng trẻ khởi động theo bài lên tàu lửa với các kiểu đi, chạy rồi trở về đội hình vòng tròn, giãn đều khoảng cách.  **Hoạt động 2: Trọng động:**  \* **BTPTC “ Tập với cành hoa”**  + ĐT1: Vẫy hoa( Tập 3lần)  + ĐT2: Trồng hoa (Tập 3 lần)  + ĐT3: Hái hoa (Tập 4 lần)  **\* VĐCB:** **Đi trên cầu**  - Cô giới thiệu tên vận động  - Cô tập mẫu 2 lần,  **+** Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích  + Cô làm mẫu lần 2: Phân tích cách đi. Cô đứng ngay ngắn trước vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh đi: Cô bước chân phải lên ghế và giữ thăng bằng, mắt nhìn về phía trước rồi đi liên tiếp đến cuối ghế cô bước xuống, đi về cuối hàng đứng.  + Cô gọi 1 trẻ lên làm thử. Cô nhận xét  + Lần lượt từng trẻ lên thực hiện 1-2 lần.  + Cô cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện 2-3 lần  + Cô cho 2 nhóm đi dưới hình thức thi đua 1-2 lần.  - Cho 1 trẻ tập khá lên thực hiện lại vận động  - Củng cố: Hỏi trẻ tên bài tập.  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ  **\* TCVĐ “Kiến tha mồi”**  - Cô nói tên trò chơi  + Cách chơi: Bạn đầu hàng có nhiệm vụ lên lấy rau trong rổ bằng 2 tay mang về chuyền cho bạn bên cạnh, bạn bên cạnh chuyền tiếp cho bạn tiếp theo lần lượt cho đến bạn cuối hàng có nhiệm vụ để rau vào rổ của đội mình  **Hoạt động 3: Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 phút  - Nghe hát: Qủa. Cô cho trẻ hát cùng cô 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* TC: Nhảy lò cò.** Cô hướng dẫn cách chơi, trẻ chơi 2-3 lần.  **\* Trò chuyện cùng trẻ về ngày chủ nhật**.  - Cô và trẻ ngồi bên nhau trong phòng học cùng trò chuyện hỏi trẻ:  + Đố các con biết hôm nay là thứ mấy?  + Hôm qua là ngày gì?  + Chủ nhật là ngày nghỉ các con làm những gì?  + Các con được bố mẹ cho đi chơi ở đâu?  + Các con đi bằng gì?  - Giờ các con hãy kể về ngày chủ nhật của mình nhé  - Cô kể về ngày chủ nhật của cô cho trẻ nghe.  - Giáo dục trẻ vâng lời người lớn…  **\* Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ  **3. Chơi tập buổi chiều**  **\* Trò chơi: Chi chi chành chành**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, cô chơi cùng trẻ 2- 3 lần.  **\* Dạy trẻ kỹ năng tự mặc quần áo.**  - Cô cho trẻ xem vi deo bạn nhỏ tự mặc quần áo.  - Cô trò chuyện với về video.  - Cô hỏi trẻ xem đã có trẻ nào biết mặc chưa ?  - Cô làm mẫu  - Cho trẻ thực hiện  **\* Chơi tự chọn**  **-** Cô gợi ý trẻ tự chọn đồ chơi để chơi, cô bao quát trẻ chơi. | - Khởi động cùng cô  - Tập cùng cô  - Chú ý quan sát  - Chú ý lên cô  - 1 trẻ tập  - Trẻ lên tập  - 1 trẻ lên tập lại  - Lắng nghe  - Lắng nghe  - Chơi tốt trò chơi  - Trẻ đi nhẹ nhàng  - Trẻ hát  - Trẻ chơi hứng thú.  - Trẻ trả lời cô.  - Trẻ nói.  - Trẻ kể  - Nghe cô kể.  - Trẻ chơi đồ chơi  - Chơi tốt trò chơi  - Trẻ chú ý  - Trẻ trò chuyện  - Trẻ trả lời  - Trẻ quan sát  - Trẻ thực hiện  - Chơi đoàn kết |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………….……………………………………...……………................……

**Thứ 3 ngày 12 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ biết tên bài thơ “Củ cà rốt”, tên tác giả “Phạm hổ”, biết đọc thơ cùng cô. Biết tên, đặc điểm nổi bật của cây hoa giấy. Biết tên một số đồ chơi ở khu trải nghiệm.

- Rèn kĩ năng đọc thơ rõ lời, nghe và trả lời câu hỏi rõ ràng. Rèn kỹ năng quan sát. Rèn kỹ năng chú ý.

- Hứng thú đọc thơ. Thích chăm sóc cây cảnh. Thích tham gia vào họat động.

**II. Chuẩn bị**

- Mô hình vườn rau, củ cà rốt thật.

- Cây hoa giấy, đồ chơi ngoài trời

- Khu trải nghiệm, đồ chơi: Sỏi, vỏ hộp sữa, lá cây…………

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định.**  **Thơ “Củ cà rốt”**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú:**  - Cô cho trẻ đi thăm quan vườn rau, trò chuyện dẫn dắt vào bài  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm:**  - Cô đọc cho trẻ nghe lần 1, giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả  - Cô đọc lần 2 kết hợp vật thật.  **\* Đàm thoại:**  + Cô vừa đọc bài thơ gì? Của tác giả nào?  + Cà rốt có lá màu gì? Củ màu gì? Trồng ở đâu?  + Tên em được gọi là gì?  **\* Trẻ đọc thơ**  - Cho trẻ đọc cùng cô 2-3 lần  - Cô cho từng nhóm, cá nhân trẻ đọc xen kẽ ( chú ý sửa phát âm cho trẻ)  - Động viên, khuyến khích, khen ngợi trẻ kịp thời  - Cô cùng cả lớp đọc lại bài thơ 1 lần kết hợp vỗ tay theo nhịp  - Củng cố: Cô hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả, bài thơ nói về củ gì?  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ  **Hoạt động 3: Kết thúc**: Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng ra ngoài  - TC: Bàn tay của em. Cô cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Quan sát cây hoa giấy**  - Cô dẫn trẻ lại gần khu vực hiên chơi nơi có để cây hoa giấy, gợi ý trẻ quan sát và hỏi trẻ:  + Các con nhìn xem đây là cây là cây gì?  + Cây có những bộ phận nào?  + Còn đây là gì? Trên thân cây có gì?  + Lá cây có màu gì?  + Cây hoa giấy dùng để làm gì?  => Giáo dục: Trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ cây, không ngắt lá bẻ cành bảo vệ môi trường để cây luôn xanh tốt  **\* Trò chơi: Gieo hạt**  - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần  **\* Chơi tự do**: Chơi với đồ chơi ngoài  **3. Chơi tập buổi chiều:**  **\* TC: Bóng tròn to**. Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi. Cho trẻ chơi 2- 3l.  **\* Bé vui trải nghiệm**  - Cô dẫn trẻ lại khu trải nghiệm, hỏi trẻ + Đây là đâu? Cho trẻ gọi tên 2-3 lần  - Cô gợi ý trẻ chơi với một số đồ chơi trong khu trải nghiệm như: Nhặt sỏi cho vào chai nhựa tạo ra âm thanh, thả bóng, xâu hột hạt...  - Cô bao quát giúp đỡ trẻ khi cần thiết  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 3- 4 lần.  **\* Chơi tự chọn.**  **-** Cô gợi ý trẻ tự chọn đồ chơi để chơi, cô bao quát trẻ chơi. | - Trẻ đi cùng cô  - Lắng nghe  - Trả lời  - Trẻ trả lời  - Trẻ đọc  - Nhóm, cá nhân trẻ đọc  - Trẻ đọc kết hợp vỗ tay  - Trẻ trả lời  - Vâng lời cô  - Trẻ đi nhẹ nhàng  - Trẻ chơi cùng cô  - Trẻ đi cùng cô.  - Trả lời  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi  - Chơi trò chơi  - Trẻ đi cùng cô  - Trẻ trả lời  -Trẻ chơi vui vẻ  - Lắng nghe  - Trẻ tự chơi |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………….……………………………………...……………................……

**Thứ 4 ngày 13 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ nói đúng tên tên bài hát “Quả”, tên tác giả “Xanh xanh”, biết vận động theo nhịp bài hát, nói đúng tên bài hát “Em yêu cây xanh”. Biết tên, công dụng và cách chơi với vỏ hộp sữa. Nhận biết được số lượng một và nhiều

- Rèn kỹ năng vận động theo nhạc, kỹ năng vỗ tay theo nhịp bài hát “Quả”, kỹ năng nghe hát và hưởng ứng cùng cô. Rèn kỹ năng xếp cạnh, xếp khít tạo thành đường đi, hàng rào vườn rau... Rèn kỹ năng nhận biết và ghi nhớ số lượng một và nhiều.

- Hứng thú tham gia vận động theo nhạc và nghe cô hát. Hứng thú chơi với vỏ hộp sữa. Tích cực chơi, có ý thức tổ chức kỷ luật trong khi chơi.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài: Qủa, em yêu cây xanh, loa di động.

- Vỏ hộp sữa loại 110ml, đồ chơi ngoài trời

- Rổ nhựa đựng các loại rau củ bằng đồ chơi, hộp quà

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định.**  **ÂN: NDC: VĐTN: “Quả”**  **NDKH: Nghe hát “Em yêu cây xanh”**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú**  - Cô giới thiệu chương trình “Ca sĩ tí hon”, giới thiệu đội chơi, phần chơi.  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm**  **\* Phần chơi thứ nhất: VĐTN: Qủa**  - Cô bật nhạc cho trẻ nghe 1 đoạn giai điệu bài hát, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả  - Cô cho cả lớp hát cùng cô một lần  - Cô hát kết hợp vỗ tay theo nhịp bài hát 1 lần cho trẻ xem  - Cho cả lớp vận động cùng cô 1- 2 lần  - Cho nhóm, cá nhân trẻ lên vận động  - Cô cho cả lớp vận động kết hợp vỗ xắc xô 1-2 lần  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ  \* **Phần chơi thứ 2: Giai điệu xanh - Nghe hát “Em yêu cây xanh”**  **-** Cô hát âm la giai điệu bài hát 1 lần, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả  - Cô cho trẻ nghe nhạc bài hát 1 lần  - Cô mở nhạc kết hợp múa minh họa bài hát 1-2 lần, khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ  - Củng cố: Cô hỏi trẻ vừa vận động theo nhạc bài hát gì? Tác giả nào? Nghe hát bài gì? Tác giả là ai?  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ.  **Hoạt động 3: Kết thúc**: Cô tuyên bố khép lại chương trình và cùng trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng.  \* Đọc thơ: Củ cà rốt, cô cho trẻ đọc cùng cô 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Chơi với vỏ hộp sữa**  - Cô cho trẻ đi dạo quanh sân trường cô dẫn trẻ lại gần nơi cô để vỏ hộp sữa, hỏi trẻ: Cô có gì đây? Vỏ hộp sữa dùng để làm gì?  - Cô mời cá nhân trẻ kể  - Cô cho trẻ chơi theo ý tưởng của trẻ  - Cô gợi ý trẻ xếp hàng rào vườn rau, xếp đường đi  - Cô bao quát kết hợp hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con xếp như thế nào?  - Cô nhận xét, tuyên dương, giáo dục trẻ  **\* TC: Trời nắng trời mưa**. Cô nhắc lại Cc rồi chơi cùng trẻ 2-3 lần.  **\* Chơi tự do**  - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ chơi đảm bảo an toàn.  **3. Chơi tập buổi chiều.**  **\* TC: Tập tầm vông.**  - Cô nói tên trò chơi, cho trẻ chơi 2 -3 lần.  **\* Nhận biết số lượng một và nhiều**  - Cô lần lượt đưa ra một số loại đồ chơi cho trẻ quan sát  - Cô cho trẻ kể tên  - Cô mời trẻ lên chọn những loại đồ chơi giống nhau để vào 1 rổ  - Cô cho trẻ nhận xét số lượng đồ chơi trong rổ  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ kết hợp lồng giáo dục  **\* Chơi tự chọn:** Cô cho trẻ tự chọn đồ chơi để chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi | - Trẻ lắng nghe  - Lắng nghe  - Trẻ hát cùng cô  - Trẻ vỗ tay theo nhịp bài hát  - Trẻ làm theo cô  - Lắng nghe  - Trẻ lắng nghe và trả lời  - Lắng nghe  - Trẻ hưởng ứng cùng cô  - Trẻ trả lời  - Đi cùng cô  - Trẻ đọc cùng cô  - Đi dạo cùng cô.  - Trả lời.  - Trẻ chơi  - Chú ý nghe.  - Hứng thú chơi  - Chơi 2-3 lần.  - Chú ý quan sát.  - Trẻ lên chọn  - Trẻ nhận xét  - Vâng lời cô  - Trẻ chơi đoàn kết. |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………….……………………………………...……………................……

**Thứ 5 ngày 14 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi của củ su hào, củ cà rốt. Biết chơi với vòng.

- Rèn kỹ năng nhận biết, ghi nhớ tên, đặc điểm nổi bật và ích lợi của củ su hào, củ cà rốt. Rèn kỹ năng chơi các trò chơi với vòng.

- Tích cực tham gia hoạt động nhận biết củ su hào, củ cà rốt. Tích cực tham gia hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

- Củ su hào, Củ cà rốt thật, khay, mô hình nhà bạn Gấu, rau các loại rau, đồ chơi củ su hào, cà rốt. khay cốc.

- Vòng, Nhạc không lời, nhạc bài đồng dao  «Kéo cưa lừa xẻ». «Em tập lái ô tô»

**III Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định.**  **NB: Củ su hào- củ cà rốt**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú**: Cô cho trẻ đi thăm mô hình vườn rau nhà bạn Gấu  - Cô trò chuyện cùng trẻ, dẫn dắt vào bài.  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm:**  **Nhận biết củ cà rốt**  - Bạn Gấu bông có tặng một giỏ rau. Củ gì thế này ? + Chúng mình đã được ăn củ cà rốt chưa?. Ai nấu cho chúng mình ăn?. Củ cà rốt có màu gì?.  - Cho trẻ nói : Màu cam. + Chúng mình quan sát củ cà rốt có dạng gì?. “ Dạng dài”. Đây là cái gì?. Lá có màu gì?. Lá cà rốt như thế nào?. Lá to hay nhỏ - Cô cho các con sờ xem nó nhẵn hay sần nhé?  + Củ cà rốt là rau ăn gì?. **=> Cô khái quát:**  **\* Nhận biết củ su hào:** - Trong giỏ bạn Gấu còn gửi tặng cô cháu mình củ gì đây? Củ su hào có màu gì?. Cho trẻ đọc.  - Đây là cái gì?. Cho trẻ đọc. Lá su hào có màu gì?. Lá su hào như thế nào?. Lá to hay nhỏ. - Chúng mình sờ xem nhẵn hay sần? - Các con được ăn su hào chưa? - Củ su hào dùng để làm gì? - Ăn su hào có nhiều chất gì?  - Củ su hào là rau ăn gì ?.  - Cô chốt lại: Mở rộng. Giáo dục trẻ:  \* **Trò chơi 1“ Thi xem ai nhanh hơn”**  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi.  - Cách chơi: Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần  \* **Trò chơi: Trồng rau**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.  - Cách chơi : Cô bao quát trẻ chơi,  **Hoạt động 3 : Kết thúc:** Củng cố, nhận xét, tuyên dương trẻ.  - TC : Gieo hạt . Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Chơi với vòng**  **-** Cô tặng cho trẻ món quà và cho trẻ mở  - Cho trẻ nói chiếc vòng .  + Cô có chiếc vòng màu gì nào? (Màu vàng)  + Vòng chơi được rất nhiều trò chơi, bây giờ mỗi bạn chọn cho mình một chiếc vòng nào.  + Bạn nào có chiếc vòng màu đỏ  giơ cao lên.  + Bạn nào có chiếc vòng màu  xanh giơ cao lên.  - Với những chiếc vòng mình hãy chơi gì mình thích nào?  - Bé chơi xoay vòng  + Cô làm mẫu xoay vòng  + Cho trẻ chơi  2 -3 lần.  - Bé chơi gõ vòng  + Cho trẻ chơi  2 -3 lần (chơi gõ theo âm thanh to nhỏ)  - Bé chơi đi trong vòng  + Cô làm mẫu đi trong vòng (Bước chân vào trong vòng, khi đi các con nhớ đi khéo léo để chân không tuột ra khỏi vòng.  + Cho trẻ chơi  2 -3 lần.  - Bé treo vòng  + Cô có gì đây? À có rất nhiều móc treo.  + Móc treo để làm gì?  + Các con có thấy những chiếc vòng treo lên có đẹp không? Vậy chúng mình ngồi xuống cùng gắm chiếc vòng nào?  - Bé chơi “Kéo cưa lừa xẻ”  + Cho trẻ kết đôi vừa chơi vừa đọc bài đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”  + Tổ chức cho trẻ chơi (2-3 lần).  - Cô lăn vòng cho trẻ xem  + Tổ chức cho trẻ chơi (2-3 lần)  **\* Vận động bài hát “Lái xe ô tô”**  **-** Cho trẻ vận động bài “Lái xe ô tô”  rồi đi ra ngoài.  **\* Kết thúc. Củng cố, nhận xét tuyên dương.** - Trẻ hát bài “ Em tập lái ô tô”. Đi ra ngoài  **\* Chơi tự do**: Trẻ chơi với đồ chơi tự do ở ngoài trời. Cô bao quát trẻ chơi an toàn  **3. Chơi tập buổi chiều. PHT đứng lớp** | - Trẻ đi thăm mô hình vườn rau  - Trò chuyện  - Trả lời  - Trả lời theo ý hiểu  - Màu cam  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Chú ý  - Hứng thú chơi  - Trẻ chơi.  - Trẻ mở quà cùng cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ giơ cao vòng  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ chơi  - Trẻ chơi  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ trả lời  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ đọc  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ vận động theo cô  - Trẻ chơi |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………….……………………………………...……………................……

**Thứ 6 ngày 15 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích:**

- Trẻ biết tô màu củ cà rốt, biết tên, đặc điểm, lợi ích của củ cà rốt. Biết tên, đặc điểm, ích lợi cây rau ăn củ. Biết lau tủ đồ chơi

- Rèn kỹ năng cầm bút và tô màu. Rèn kỹ năng trò chuyện và trả lời các câu hỏi rõ ràng, rành mạch. Rèn kỹ năng cho đôi bàn tay dẻo

- Hứng thú tô màu củ cà rốt. Thích ăn các loại rau.Thích thú nghe cô kể chuyện.

**II. Chuẩn bị:**

- Sáp màu, vở tạo hình cho trẻ, 3 tranh mẫu tô màu củ cà rốt của cô, bảng đứng

- Sân chơi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời

- Tủ đồ chơi, khăn lau.

**III.** **Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1.Chơi tập có chủ định.**  **HĐ: Di màu củ cà rốt**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú:**  - Cho trẻ đi chơi siêu thị, cô cho trẻ thăm quan gian hàng bán các loại rau ăn củ.  - Cô trò chuyện về các loại rau, dẫn dắt vào bài  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm:**  \* **Quan sát mẫu và đàm thoại trên mẫu**  - Cô đưa tranh mẫu ra cho trẻ quan sát. Hỏi trẻ :  + Cô có gì đây ? Tranh vẽ gì ?  + Củ cà rốt có màu gì ?  - Cô gợi ý trẻ tô màu củ cà rốt giống của cô.  - Cô cho trẻ quan sát bức tranh vẽ củ cà rốt chưa tô màu. Hỏi trẻ : Tranh vẽ gì ? Củ cà rốt tô màu gì ?  **-** Cô tô cho trẻ xem vừa tô màu vừa giải thích: Tay cầm thìa cô cầm bút màu cam, cô cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, tay cầm bát cô giữ giấy. Cô đặt bút xuống củ cà rốt và cô tô lần lượt theo chiều từ trên xuống dưới, từ trái qua phải. Cô tô màu nhẹ nhàng không ấn mạnh quá, cô tô đều tô vào sát mép, không di chườm ra ngoài. Cô đang làm gì ? Cô tô màu gì ?  \* **Trẻ thực hiện.**  - Cô phát đồ dùng cho trẻ thực hiện, hỏi trẻ cách cầm bút, cách ngồi, cô bao quát động viên, giúp đỡ trẻ còn lúng túng...  \* **Trưng bày - nhận xét sản phẩm:**  - Cho trẻ nhận xét sản phẩm cùng cô.  - Củng cố: Hỏi trẻ vừa được làm gì? Cô nhận xét tuyên dương trẻ kết hợp giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình của bạn.  **Hoạt động 3: Kết thúc:** Cô cùng trẻ nhẹ nhàng đi ra ngoài  - TC: Nhà em.  + Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi.  + Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* TC: Cây cao, cây thấp**  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi.  - Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  **\* Trò chuyện về một số loại rau ăn củ**  - Cô hỏi trẻ vừa được chơi trò chơi gì? Để có rau ăn các con phải làm gì?  - Cô gợi ý trẻ kể tên một số loại rau ăn củ mà trẻ biết kết hợp giáo dục trẻ biết ăn các loại rau để có nhiều vitamin, cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào.  - Cô cùng trẻ hát bài “Lý cây rau” 1 lần.  **\* Chơi tự do**: Chơi với đồ chơi ngoài trời.  - Cô bao quát trẻ chơi đảm bảo an toàn  **3. Chơi tập buổi chiều**  **\* Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ**  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi.  - Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần  **\* Dạy trẻ kỹ năng lau tủ đồ chơi**  - Cô dẫn trẻ đến các góc trò chuyện về tủ đựng đồ chơi  + Đây là gì?  + Tủ đựng đồ chơi  - Cô thấy tủ đựng đồ chơi rất bẩn, nay cô cùng các con lau tủ cho cô nhé  - Trẻ thực hiện  - Cô cầm khăn làn ẩm rồi hướng dẫn trẻ lau. Chia trẻ ra các góc ( khi trẻ thực hiện cô đến từng góc hướng dẫn kỹ cho trẻ lau  => Giáo dục trẻ bảo vệ đồ chơi không bị bẩn, khi chơi không vứt đồ ra ngoài  **\* Chơi tự chọn**  - Cô gợi ý trẻ chọn góc chơi, cô bao quát trẻ chơi | - Trẻ đi cùng cô  - Trò chuyện cùng cô  - Trẻ trả lời  - Chú ý quan sát  - Trẻ thực hiện  - Trẻ nhận xét  - Trẻ trả lời  - Trẻ đi cùng cô  - Chơi 2-3 lần  - Trẻ chơi trò chơi  - Trả lời  - Trẻ kể theo ý hiểu.  - Trẻ hát cùng cô.  - Trẻ hứng thú chơi  - Trẻ chơi  - Trẻ trả lời  -Trẻ thực hiện  -Trẻ lắng nghe  - Chơi đoàn kết |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………….……………………………………...……………................……

**Đánh giá của ban giám hiệu:**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................

Tân Tiến, ngày tháng năm 2024

**Phó hiệu trưởng**

**Phạm Thị Huệ**

**KẾ HOẠCH TUẦN 3**

**Chủ đề nhánh: Bông hoa mừng cô**

**Thời gian thực hiện: 1 tuần (từ ngày 18 - 22/11/2024)**

**I. Mục đích - yêu cầu:**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết tên gọi, màu sắc và đặc điểm nổi bật của một số loài hoa: Hoa cúc, hoa hồng, hoa đồng tiền...

- Trẻ biết tập thành thạo từng động tác của bài thể dục sáng kết hợp lời ca bài hát “Con chim hót trên cành cây”.

- Trẻ nói được tên góc chơi, đồ chơi ở các góc, biết giao tiếp trong khi chơi.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát, trò chuyện, kỹ năng nhận biết về các loài hoa và kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng.

- Rèn kỹ năng tập đúng động tác khớp với lời ca “Con chim hót trên cành cây”.

- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi, kỹ năng chơi đúng vai chơi của mình, kỹ năng giao tiếp.

**3. Thái độ**

- Thích trò chuyện cùng cô về các loài hoa, biết cách chăm sóc bảo vệ các loài hoa.

- Tích cực tập thể dục sáng cùng cô.

- Biết chơi đoàn kết với bạn, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định.

**II. Chuẩn bị**

- Tranh vẽ các loài hoa, hoa hồng, hoa cúc thật

-Sân tập sạch sẽ, an toàn, xắc xô, loa di động, nhạc bài hát “Con cào cào, con chim hót trên cành cây”

- Đồ dùng các góc: Búp bê, bát, thìa; dây xâu, hoa xâu; tranh các loài hoa.

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt**  **động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | | **Thứ 6** | |
| **Đón trẻ-**  **Trò chuyện** | **\* Đón trẻ:** Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định.Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ và học tập của trẻ: Cho trẻ xem tranh ảnh, tham quan sự thay đổi của các góc.  **\* Nội dung dự kiến**  **- Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11**  **\* Trò chuyện :** Cô trò chuyện với trẻ về các loại cây gần gũi quen thuộc với trẻ. Xem tranh ảnh, đồ chơi về các loại cây hoa. | | | | | | | | |
| **Thể dục**  **sáng** | **\* Thể dục sáng:** Cây cao cây thấp  + Khởi động: Cô cùng trẻ khởi động với các kiểu đi, sau đứng thành vòng tròn.  + Trọng động: Bài tập phát triển chung: Cây cao, cây thấp  - Động tác 1: (Hô hấp) “Ngửi hoa” Hít vào thật sâu, thở ra từ từ (tập 3 lần)  - Động tác 2: (Tay) “cây cao”. TTCB: Đứng tự nhiên, 2 tay thả xuôi  - Động tác 3: (lưng, bụng): “Hái hoa”. TTCB: như động tác 1.  - Động tác 4: (chân) : “Cây thấp” TTCB như động tác 1  **+ Hồi tĩnh:** - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 phút | | | | | | | | |
| **Chơi- tập có chủ định** | \*Vận động: Bò chui qua cổng  - TC: Chuyên bóng  - NH: Bé và hoa | | \* Nhận biết:  Hoa hồng, hoa cúc.  - TC : Thi xem ai nhanh  - TC: Hái hoa | | \* Âm nhạc: Dạy hát: Bé và hoa  - TCAN: Ai nhanh hơn | | \* Truyện “Hoa mào gà”  - TC “ Gieo hạt” | | **\*** HĐ :Dán lá cho cành hoa  - TC:  “ Tung bóng” |
| **Dạo chơi ngoài trời** | \*Trò chuyện với bé về ngày chủ nhật.  **-** TC: Nhảy lò cò. | | \*Chơi với giấy.  - TC: Bóng tròn to | | \*Trò chuyện về một số loài hoa  - TCVĐ: Gieo hạt | | \* Chơi với vỏ chai nhựa  - TC: Trời nắng trời mưa | | \*Dạo chơi vườn cổ tích.  - TC: gà trong vườn |
| Chơi tự do | | | | | | | | |
| **Chơi ở các góc** | **TC: -** Bán hàng  - Xếp hàng rào vườn rau  - Xem tranh một số loại rau ăn củ, ăn quả  **\* Trò chuyện gợi mở**  - Cô dẫn trẻ lại gần các góc chơi, hỏi trẻ góc chơi, tên đồ chơi. Cho trẻ chọn góc chơi trẻ thích  **\* Quá trình chơi:** Cô đến từng góc chơi, bao quát trẻ chơi kết hợp hỏi trẻ: Con đang làm gì? Con xếp cái gì? Tranh vẽ rau gì?...  - Cô đổi góc chơi nếu trẻ không còn hứng thú  **\* Kết thúc:** Nhắc trẻ cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định | | | | | | | | |
| **Chơi- tập buổi chiều** | **-**TC :Nu na nu nuống  \*Tô màu bông hoa | - TC: Chi chi chành chành  \* Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt nam | | | - TC: Kéo cưa lừa xẻ  \* Lau tủ đồ chơi | - TC: Nu na nu nuống  \* Xem sách về các loài hoa | | - TC: Vuốt ve  \* Dạy trẻ chào hỏi lễ phép | |
| Chơi tự chọn | | | | | | | | |
| **Vệ sinh trả trẻ** | - Cô dọn dẹp vệ sinh lớp học sạch sẽ và trả trẻ  - Vệ sinh sạch sẽ, chải đầu, quần áo gọn gàng trước khi ra về  - Dạy trẻ biết chào cô khi ra về  - Động viên trẻ ngày mai đi học ngoan hơn  - Trao đổi với phụ huynh về một ngày hoạt động của trẻ | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ 2 ngày 18 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ biết tên bài tập, thực hiện đúng kỹ thuật bài tập. Bò thấp chui qua cổng. Trẻ biết phối hợp hai bài tập bò thấp chui qua cổng, tên trò chơi “Chuyền bóng”, biết cách chơi, luật chơi của trò chơi. Bé kể được ngày chủ nhật. Biết cầm bút và di màu bông hoa, nói được tên sản phẩm.

- Rèn kỹ năng phối hợp bò chui qua cổng. Rèn kỹ năng phối hợp chân, tay, mắt, khi thực hiện bài tập. Rèn kỹ năng trò chuyện và trả lời câu hỏi rõ ràng, rành mạch. Rèn kỹ năng cầm bút và di màu

- Tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô. Chơi đoàn kết với bạn.

**II. Chuẩn bị:**

- Phòng thể chất nhà trường, xắc xô, đề can làm vạch chuẩn, lọ hoa, đồ chơi ngoài trời

- Giấy A4, sáp màu, tranh mẫu của cô, đồ dùng, đồ chơi các góc.

**III. Tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định**  **VĐ: Bò chui qua cổng**  **Hoạt động 1 :**  **\* Khởi động:** Cho trẻ làm đoàn tàu khởi động đi các kiểu đi: Nhanh, chậm, chạy, đi bình thường. Sau đó đứng lại thành vòng tròn.  **Hoạt động 2: Trọng động:**  \* **BTPTC: Tập với cành hoa**  + ĐT 1: “Vẫy hoa”- 2 tay cầm cành hoa đưa lên vẫy vẫy ( Tập 3 lần)  + ĐT 2: “Trồng hoa” – 2 tay cầm cành hoa cúi người chạm cạnh hoa xuống sàn ( Tập 3 lần)  + ĐT 3: “Hái hoa” – 2 tay cầm cành hoa bật nhảy tại chỗ ( tập 4 lần)  **\* VĐCB:** **Bò chui qua cổng**  **-** Cô làm mẫu lần 1. Không phân tích.  - Cô làm mẫu lần 2. Cô phân tích.  **+ TTCB**: Hai tay đặt trước vạch chuẩn, hai chân sát sàn, lưng thẳng, đầu ngẩn cao mắt nhìn thẳng về phía trước khi có hiệu lệnh bò thì kết hợp tay nọ chân kia bò đến cổng chui qua cổng đầu và toàn thân không chạm cổng, khi qua khỏi cổng đứng nhẹ nhàng và đi về chỗ.  - **Trẻ thực hiện:**  + Gọi 1 trẻ lên tập, cho trẻ nhận xét.  + Gọi lần lượt từng trẻ lên thực hiện 1-2 lần.  + Cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện 2-3 lần.  + Cô tổ chức cho 2 nhóm thi đua nhau 1-2 lần.  + Cho 1 trẻ lên tập lại, hỏi trẻ tên bài tập  **\* TCVĐ: Chuyền bóng**  - Cô nói tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi, cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần  - Củng cố: Cô hỏi trẻ tên vận động, tên trò chơi- Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ.  **Hoạt động 3: Hồi tĩnh:** Cô và trẻ cùng đi lại nhẹ  - NH: Bé và hoa. Cô cùng trẻ hát 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Trò chuyện với bé về ngày chủ nhật.**  - Cô và trẻ ngồi bên nhau trong phòng học cùng trò chuyện hỏi trẻ:  + Đố các con biết hôm nay là thứ mấy? + Hôm qua là ngày gì? + Chủ nhật là ngày nghỉ các con làm những gì? được đi chơi ở đâu? + Các con đi bằng gì?  - Giờ các con hãy kể về ngày chủ nhật của mình nhé (mời từng trẻ kể).  - Cô kể về ngày chủ nhật của cô cho trẻ nghe.  - Giáo dục trẻ vâng lời người lớn…  **\* TC: Nhảy lò cò.** Cô hướng dẫn cách chơi. Trẻ chơi  **\* Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi. Cô bao quát trẻ chơi  **3. Chơi tập buổi chiều:**  **\* TC: Nu na nu nuống** Cô nói tên trò chơi, cc  **\* Tô màu bông hoa**  - Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu của cô, hỏi trẻ: Tranh vẽ gì? Bông hoa cô tô có màu gì?  - Cô gợi ý trẻ tô màu bông hoa giống cô  - Cô cho trẻ tô, hỏi trẻ cách ngồi, cách cầm bút  - Cô bao quát giúp đỡ trẻ khi cần thiết, hỏi trẻ: Con đang làm gì? Tô màu bông hoa có màu gì?  - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm và nhận xét  - Cô nhận xét kết hợp giáo dục trẻ  **\* Chơi tự chọn**  - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc chơi | - Trẻ đi thành vòng tròn theo cô.  - Trẻ tập theo cô các động tác.  - Trẻ chú ý quan sát cô làm mẫu  - Từng trẻ lên tập  - Trẻ lần lượt lên tập.  - Trẻ thi đua nhau  - Trẻ chơi.  - Trẻ trả lời  - Trẻ đi nhẹ nhàng  - Trẻ hát cùng cô  - Trò chuyện cùng cô  - Trẻ trả lời cô.  - Trẻ nói.  - Trẻ kể theo sự hiểu biết.  - Nghe cô kể.  - Trẻ chơi hứng thú.  - Trẻ chơi với đồ chơi.  - Trẻ chơi 2- 3 lần.  - Trẻ quan sát  - Trẻ thực hiện  - Trẻ nhận xét  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ vào các góc chơi |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 3 ngày 19 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ biết tên gọi và 1 số đặc điểm nổi bật của hoa hồng, hoa cúc; Hoa hồng màu đỏ, cánh tròn, hoa cúc màu vàng cánh nhỏ, dài. Biết chơi với giấy, biết đặc điểm của tờ giấy. Biết trò chuyện cùng cô về ngày nhà giáo Việt Nam.

- Rèn kỹ năng nhận biết, kỹ năng ghi nhớ có chủ định, kỹ năng so sánh. Rèn kỹ năng xếp cạnh, vò, xé giấy. Rèn kỹ năng nhận biết và ghi nhớ về ngày nhà giáo Việt Nam

- Tích cực tham gia hoạt động nhận biết. Thích chơi với giấy. Thích trò chuyện cùng cô ngày nhà giáo việt nam 20/11.

**II. Chuẩn bị**

- Hoa hồng, hoa cúc thật, mô hình vườn hoa hồng, hoa cúc, tranh lô tô hoa hồng, hoa cúc, nhạc bài hát “Màu hoa, bông hồng tặng cô”

- Các tờ giấy đã qua sử dụng, đồ chơi ngoài trời.

- Hình ảnh về ngày nhà giáo Việt nam, máy tính, đồ chơi các góc

**III. Tiến hành:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định:**  **NB: Hoa hồng, hoa cúc.**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú.**  - Cho trẻ nghe bài “Màu hoa”, trò chuyện dẫn dắt vào bài.  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm.**  **\* Nhận biết hoa hồng**  - Cô cho trẻ chơi trò chơi giấu tay 2 lần  - Cô đưa hoa hồng ra cho trẻ quan sát. Hỏi trẻ:  + Đây là hoa gì? Cho trẻ gọi tên  + Hoa hồng có màu gì? Cho trẻ gọi tên 2 lần.  - Cô chỉ vào từng đặc điểm của hoa hỏi trẻ :  + Đây là cái gì ?. Như thế nào ?  - Cô mời 1-2 trẻ lên chỉ và gọi tên  **\* Nhận biết hoa cúc** :  - Cô cho trẻ chơi trò chơi : Trời tối- trời sáng  - Cô đưa hoa cúc ra cho trẻ quan sát và nhận xét.  - Cô đặt câu hỏi tương tự như hoa hồng, cho trẻ nhận biết và gọi tên.  \* **Phân biệt hoa hồng- hoa cúc**  - Cô cắm 2 bông hoa vào lọ để lên bàn cạnh nhau, gọi trẻ lên chỉ và gọi tên, gợi mở để trẻ nói lên điểm giống và khác nhau  - Cô khái quát cho trẻ biết sự giống và khác nhau của hoa hồng và hoa cúc  **\* TC1: Thi xem ai nhanh**  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi.  - Cách chơi: Cô phát cho mỗi trẻ 1 rổ đựng tranh lô tô hoa hồng, hoa cúc.  - Cho trẻ chọn theo yêu cầu của cô giơ lên và gọi tên.  - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.  **\* TC2: Về đúng** **vườn hoa**  - Cho trẻ chọn tranh lô tô hoa mà trẻ thích.  - Cô nói cách chơi: Bạn nào cầm hoa hồng về đúng vườn hoa hồng, bạn nào cầm hoa cúc về đúng vườn hoa cúc.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  - Củng cố: Hỏi trẻ vừa được nhận biết về các loại hoa gì?  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ kết hợp giáo dục trẻ.  **Hoạt động 3 : Kết thúc:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra thăm vườn hoa.  - TC : Hái hoa : Cô cho trẻ chơi 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* TC : Bóng tròn to.** Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.  **\* Chơi với giấy.**  - Cô cùng trẻ đi dạo trong sân trường kết hợp bài đi dạo.  - Cô đưa ra một tờ giấy đã qua sử dụng, hỏi trẻ:  + Cô có gì đây? Cho trẻ gọi tên  + Tờ giấy này như thế nào? Các con sẽ làm gì với tờ giấy?  - Cô tổ chức cho trẻ chơi với giấy: Cầm giấy làm diều, cuộn giấy làm ống nhòm, xếp đường đi, vò giấy làm quả bóng để đá, lăn...  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ.  **\* Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời.  - Cô cô bao quát, bảo đảm an toàn cho trẻ  **3. Chơi tập buổi chiều**  **\* TC: Chi chi chành chành**  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần.  **\* Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11**  - Cô cho trẻ xem hình ảnh về ngày nhà giáo Việt Nam trên máy tính, trò chuyện cùng trẻ:  + Ai đây?  + Cô giáo đang làm gì?  - Cô khái quát cho trẻ hiểu về ý nghĩa ngày nhà giáo Việt Nam  - Cô cho trẻ hát cùng cô một số bài hát chào mừng ngày nhà giáo Việt nam  **\* Chơi tự chọn:**  - Cô cho trẻ về các góc chơi trẻ thích, | - Trẻ trò chuyện cùng cô  - Trẻ quan sát và trả lời cô  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ quan sát và nhận biết.  - Trẻ lên chỉ và gọi tên  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chú ý nghe cô nói cách chơi.  - Trẻ chơi.  - Trẻ chơi 2- 3 lần.  - Trẻ trả lời  - Lắng nghe.  -Trẻ đi nhẹ nhàng  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ chơi 2- 3 lần.  - Đi và hát cùng cô.  - Trả lời các câu hỏi của cô.  - Lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Trẻ chơi 2- 3 lần.  - Chú ý xem  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe  - Trẻ hát cùng cô  - Trẻ vào chơi |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 4 ngày 20 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ nói đúng tên bài hát “Bé và hoa”, tên tác giả “Thu Hiền”, biết cách chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”. Trẻ biết gọi tên, 1 số đặc điểm nổi bật của 1 số loài hoa. Trẻ biết kể tên một số vật dụng nguy hiểm cần tránh xa: Phích nước, ổ điện, dao, kéo.

- Rèn kỹ năng hát rõ lời bài hát, hát và hưởng ứng cùng cô, kỹ năng nghe và đoán tên dụng cụ âm nhạc. Rèn kỹ năng quan sát và trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc. Rèn kỹ năng nhận biết và phòng tránh một số vật dụng nguy hiểm.

- Hứng thú biểu diễn cùng cô và các bạn. Có ý thức chăm sóc và bảo vệ các loài hoa. Có ý thức tránh xa một số vật dụng nguy hiểm.

**II. Chuẩn bị:**

- Nhạc bài “Quả, em yêu cây xanh”, loa di động.

- Lọ hoa, đồ chơi ngoài trời.....

- Tranh một số vật dụng nguy hiểm: Phích nước nóng, xô nước, ổ điện, dao, kéo

**III. Tiến hành.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định**  **ÂN: NDC: Dạy hát " Bé và hoa"**  **NDKH: TCAN: Ai nhanh hơn**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú**  - Cô giới thiệu chương trình “Bé yêu âm nhạc”, giới thiệu đội chơi và các phần chơi  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm**  **\* Phần chơi thứ nhất: Bé thích làm ca sĩ**  **Dạy hát: “Bé và hoa"- Thu hiền**  - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần, giới thiệu tên bài hát, tên tác giả  - Cô hát lại lần 2 kết hợp trên nền nhạc, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.  - Cô cho cả lớp hát cùng cô 2- 3 lần, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả  - Cô chia nhóm hát 1-2 lần (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)  - Gọi cá nhân trẻ lên hát 1- 2 lần  - Động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.  - Cô cùng trẻ hát lại 1 lần trên nền nhạc khuyến khích trẻ vỗ tay theo nhịp bài hát.  **\* Phần chơi thứ 2: Thử tài ca sĩ - TCAN: Ai nhanh hơn**  - Cô nói cách chơi: Cô cho trẻ vừa đi vừa hát một số bài hát về chủ đề, khi cô nói “ Về nhà, về nhà”- trẻ nhanh chân về ngồi vào đúng ghế của mình  - Luật chơi: Trẻ nào không tìm được phải chạy quanh các bạn 1 vòng  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  - Củng cố: Hỏi trẻ tên bài hát, trò chơi gì?  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ  **Hoạt động 3: Kết thúc:** Cô khép lại chương trình và cùng trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng  **\* TC: Lăn bóng**. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Trò chơi: Gieo hạt.**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi. Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  **\* Trò chuyện về một số loại hoa.**  - Cô hỏi trẻ vừa chơi trò chơi gì? Để cây ra hoa phải làm gì?  **-** Cô gợi ý trẻ kể tên một số loại hoa mà trẻ biết kết hợp giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ các loài hoa, không được ngắt, bẻ cành hoa.  - Cô cùng trẻ hát bài “Hoa trường em” kết hợp cho trẻ đi ngắm một số cây hoa trong vườn trường, trò chuyện cùng trẻ; Hoa gì đây? Có màu gì?  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ kịp thời  **\* Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời.  - Cô bao quát, bảo đảm an toàn cho trẻ  **3. Chơi tập buổi chiều:**  **\* Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ.** Cô cùng trẻ chơi 2 - 3 lần.  **\* Lau tủ đồ chơi**  Cô gt: Cô trò chuyện cùng trẻ về các tủ đồ chơi trong lớp.  - Con thấy đồ chơi này có sạch không?.  + Các tủ có sạch không?.  - Cô phát cho trẻ khăn rồi hướng dẫn trẻ lau đồ chơi.  - Trẻ lau cô bao quát khuyến khích trẻ lau.  + Hỏi trẻ làm gì?. Để làm gì?.  - Cô giáo dục trẻ phải giữ gìn tủ và đồ chơi sạch sẽ. Khi chơi xong phải cất đồ chơi vào tủ, góc chơi  **\* Chơi tự chọn:** - Cô cho trẻ về góc chơi, bao quát trong khi trẻ chơi. | - Chú ý lắng nghe cô.  - Lắng nghe.  - Lắng nghe  - Cả lớp hát  - Nhóm, cá nhân trẻ hát  - Trẻ hát cùng cô  - Lắng nghe  - Trẻ chơi  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi trò chơi  - Lắng nghe  - Trẻ chơi TC  - Trẻ trả lời  - Trẻ kể tên  - Trẻ hát cùng cô  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi  - Trẻ chơi  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ tự chọn đồ chơi ở các góc |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 5 ngày 21 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ nói đúng tên câu chuyện “Hoa mào gà”, nhớ nội dung truyện, tên nhân vật trong truyện. Biết tên đặc điểm nổi bật, công dụng của vỏ chai nhựa.

- Rèn kỹ năng nghe cô kể chuyện và trả lời câu hỏi rõ ràng, rành mạch. Rèn kỹ năng chơi với vỏ chai nhựa: Lăn, xếp cạnh, xếp khít...

- Hứng thú nghe cô kể chuyện. Thích chơi với vỏ chai nhựa.

**II. Chuẩn bị**

- Mô hình truyện “Hoa mào gà”, que chỉ, ghế ngồi cho cô và trẻ.

- Vỏ chai nhựa, đồ chơi ngoài trời.

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định**  **Kể truyện: Hoa mào gà**  **Hoạt động 1 : Gây hứng thú**  - Cô cùng trẻ hát bài “Hoa mào gà” 1 lần  - Trò chuyện dẫn dắt vào hoạt động.  **Hoạt động 1 : Nội dung trọng tâm**  - Cô kể cho trẻ nghe lần một giới thiệu tên truyện  - Cô kể lần 2 kết hợp hình ảnh minh họa trên mô hình.  - Đàm thoại:  + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?  + Gà mái mơ có cái gì trên đầu? Mọi người khen chiếc mào của gà mái mơ như thế nào?  + Vì sao cây nhỏ lại khóc?  + Gà mái mơ đã làm gì giúp cây nhỏ?  + Cây nhỏ đã nói gì với gà mái mơ?  - Cô giáo dục trẻ biết chia sẻ và giúp đỡ mọi người  - Lần 3: Cô cho trẻ xem phim hoạt hình câu chuyện 1 lần  - Củng cố: Hỏi lại trẻ tên truyện?  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục.  **Hoạt động 3: Kết thúc:**  - Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng kết hợp bài hát “Quả”  **\* TC: Gieo hạt.**  **-** Cô giới thiệu tên trò chơi, cô bao quát cho trẻ chơi.  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* TC: Trời nắng trời mưa.**  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi cô chơi cùng trẻ 2-3 lần  **\* Chơi với vỏ chai nhựa**  - Cô cùng trẻ đi dạo trong sân trường, cô tạo tình huống đá phải vỏ chai ngã ra sân, cô cầm vỏ chai lên, hỏi trẻ:  + Đây là cái gì? Cho trẻ gọi tên  + Vỏ chai dùng để làm gì? Vỏ chai có đặc điểm gì?  - Cô tổ chức cho trẻ chơi với vỏ chai: Lăn vỏ chai trên cánh tay, tháo lắp vỏ chai, bóp to, nhỏ tạo ra âm thanh, xếp bông hoa, đường đi  - Cô bao quát trẻ, khuyến khích động viên trẻ kịp thời.  **\* Chơi tự do:**  -Trẻ chơi tự do, cô bao quát cho trẻ chơi.  **3. Chơi tập buổi chiều: PHT đứng lớp** | - Trẻ hát cùng cô.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời  - Chú ý xem  - Trẻ trả lời  - Lắng nghe.  - Đi nhẹ nhàng  - Trẻ chơi 2-3 lần.  -Trẻ chơi 2-3 lần  - Trẻ đi cùng cô.  - Trẻ trả lời  - Trẻ chơi    - Trẻ hứng thú chơi |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 6 ngày 22 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ biết dán lá cho cành hoa, nói được tên sản phẩm “Dán lá cho cành hoa”. Biết kể tên các nhân vật trong vườn cổ tích. Biết lễ phép chào hỏi với người lớn.

- Rèn kỹ năng phết keo vào lá dán lên cành hoa. Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ về các con vật trong vườn cổ tích. Rèn kĩ năng chào hỏi lễ phép khi gặp người lớn.

- Tích cực tham gia hoạt động, biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. Yêu qúy các con vật trong vườn cổ tích. Lễ phép chào hỏi người lớn.

**II. Chuẩn bị**:

- Vở tạo hình, keo dán, giấy màu, 3 tranh mẫu của cô, bảng đứng, giá trưng bày sản phẩm...

- Sân chơi sạch sẽ, khu vườn cổ tích nhà trường, đồ chơi ngoài trời

- Đồ dùng, đồ chơi các góc.

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định**  **HĐ: Dán lá cho cành hoa**  **Hoạt động 1 : Gây hứng thú**  - Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài “ Hoa trường em”  - Trò chuyện về nội dung bài hát, dẫn dắt vào bài  **Hoạt động 2 : Nội dung trọng tâm**  **\* Quan sát mẫu và đàm thoại trên mẫu**  - Cô cho trẻ xem bức tranh cô đã dán sẵn, trò chuyện về bức tranh.  - Cô đưa những chiếc lá cô đã cắt sẵn ra hỏi trẻ:  + Đây là cái gì? Lá màu gì?  **\* Làm mẫu:** Cô cầm lá bằng tay trái, cô dùng ngón trỏ của tay phải chấm keo và nhẹ nhàng phết keo vào mặt sau của lá, sau đó cô dán lá lên cành hoa  \* **Trẻ thực hiện:**  - Cô bao quát và giúp đỡ trẻ kết hợp hỏi trẻ: Con đang làm gì? Dán lá vào đâu?...  - Động viên, khuyến khích trẻ  **\* Trưng bày sản phẩm :** Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm lên giá, cho trẻ nhận xét  - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ  - Củng cố: Cô hỏi trẻ vừa được làm gì?  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.  **Hoạt động 3: Kết thúc:** Cô cùng trẻ cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định.  **\*TC: Tung bóng.** Cho trẻ chơi 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời:**  **\* Dạo chơi vườn cổ tích**  - Cô cùng trẻ đi dạo, dẫn trẻ đến vườn cổ tích, trò chuyện cùng trẻ  + Đây là đâu? Cho trẻ gọi tên 2-3 lần  + Trong vườn cổ tích có gì?  + Con gì đây? Cho trẻ gọi tên và bắt chước tiếng kêu của 1 số con vật trong vườn cổ tích.  - Cô cho trẻ chỉ và nói tên, đặc điểm nổi bật của từng con vật, giáo dục trẻ biết yêu quý các con vật.  **\* Trò chơi: Gà trong vườn**  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 3 - 4 lần.  **\* Chơi tự do:**  - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài sân trường.  - Cô bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ.  **3. Chơi tập buổi chiều:**  **\* Trò chơi: Vuốt ve.** Cô nói tên trò chơi, nhắc lại cách chơi. Cô chơi cùng trẻ.  **\* Dạy trẻ chào hỏi lễ phép**  - Cô trò chuyện với trẻ về cô giáo và các bạn trong lớp, hỏi trẻ:  + Hàng ngày ai đưa các con đi lớp?  + Đến lớp gặp cô giáo các con làm gì?  + Các con chào cô như thế nào?  - Cô cho trẻ thể hiện.  - Cô nhận xét tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ biết chào hỏi lễ phép với người lớn, chơi đoàn kết với bạn  **\* Chơi tự chọn:** Cô cho trẻ chơi ở các góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ | - Trẻ hát  - Trẻ trả lời  - Trẻ quan sát tranh  - Trẻ quan sát  - Trẻ thực hiện  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ cất dọn đồ chơi cùng cô  - Hứng thú chơi  - Trẻ đi dạo cùng cô và trò chuyện cùng cô.  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi 3 - 4 lần  - Trẻ chơi với đồ chơi với đồ chơi ngoài sân trường.  - Trẻ chơi 3- 4 lần.  - Trẻ trò chuyện cùng cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi theo ý thích |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………................………..

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Đánh giá của ban giám hiệu:**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Tân Tiến, ngày tháng năm 2024

**Phó hiệu trưởng**

**Phạm Thị Huệ**

**KẾ HOẠCH TUẦN 4**

**Chủ đề nhánh: Bé tìm hiểu về rau ăn lá**

**Thời gian: 1 tuần từ ngày 25 - 29/11/2024**

**I. Mục đích**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết trò chuyện cùng cô về một số loại rau ăn lá, biết tên, đặc điểm nổi bật, ích lợi của một số loại rau ăn lá quen thuộc: Rau muống, rau cải, rau mồng tơi...

- Trẻ biết tập thành thạo theo cô từng động tác của bài thể dục sáng khớp với lời ca “Con chim hót trên cành cây”.

- Trẻ nhận biết và nói được tên đồ chơi ở các góc chơi, nói đúng tên các góc chơi.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng trò chuyện về các loại rau ăn lá, kỹ năng nghe và trả lời đúng câu hỏi theo gợi ý của cô.

- Rèn kỹ năng tập đúng động tác kết hợp với lời ca “Con chim hót trên cành cây”.

- Rèn kỹ năng phối hợp với bạn chơi, chơi tốt vai chơi của mình.

**3. Thái độ:**

- Thích trò chuyện cùng cô về các loại rau ăn lá quen thuộc.

- Tích cực tập thể dục sáng cùng cô.

- Có thói quen giữ gìn đồ chơi, chơi xong biết cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định

**II. Chuẩn bị**

- Một số loại rau ăn lá: Rau cải, Rau mồng tơi, Rau muống...

- Sân tập sạch sẽ, an toàn, nhạc bài hát “Con chim hót trên cành cây”, loa di động

- Bộ đồ chơi rau củ quả, tranh ảnh một số loại rau ăn lá, loa di động, xắc xô, mũ múa…

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt**  **động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | | | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | | **Thứ 6** | |
| **Đón trẻ, trò chuyện** | **\* Đón trẻ:**  -Cô thông thoáng phòng lớp,nhẹ nhàng đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh cách ăn mặc cho trẻ khi trời tiết rét: Mặc quần áo ấm, đi tất, trang bị cho trẻ dép đi trong nhà, cách phòng tránh dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp, sốt xuất huyết, chân tay miệng...  **\* Trò chuyện**: **Dự kiến nội dung**  - Trò chuyện với trẻ về một số loại rau ăn lá quen thuộc: Cải cúc, cải thìa….gọi tên và một số đặc điểm của rau  - Giáo dục trẻ ăn nhiều rau., tốt cho cơ thể.  **\* Sự kiện nổi bật trong tuần:** | | | | | | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Cho trẻ nghe và hát quốc ca vào sáng thứ hai, học 5 điều Bác Hồ dạy.  **Thể dục sáng**: Tập các động tác kết hợp lời ca “Con chim hót trên cành cây”  **\* Khởi động:** Cô cho trẻ đi, chạy các kiểu trên nền nhạc bài con cào cào….sau đó đứng thành vòng tròn giãn đều khoảng cách.  **\* Trọng động: BTPTC ( tập 4 lần)**  - ĐT1: Hô hấp - tập hít vào thở ra  - ĐT2: Tay - 2 tay chống hông quay người sang 2 bên.  - ĐT3: Chân - 2 tay chống hông, kiễng chân  - ĐT4: Bật - 2 tay chống hông, bật nhảy tại chỗ  **\* Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng trong sân tập 1- 2 phút | | | | | | | | | |
| **Chơi tập có chủ định** | \* VĐCB:  Tung bóng qua dây  - TC: Nhảy lò cò  - NH: Bé và hoa | | | \* NB: Rau cải thìa, rau muống  - TC: Về đúng vườn rau  - TC: Mưa | | \* Liên hoan văn nghệ cuối chủ đề  - TC : Lăn bóng  -Đọc thơ: Củ cà rốt | | \* Thơ:  “Bắp cải xanh”  - TC: Gieo hạt | | \*HĐ: In con dấu  Hình bông hoa  - TC : Bắt bướm |
| **Dạo chơi**  **ngoài trời** | \* Chơi với vỏ hộp sữa  - TC :Trời nắng trời mưa | | | \* Chăm sóc cây cảnh  - TC: Bắt bướm | | \* Chơi với vỏ chai nhựa  - TC: Tập tầm vông | | \*QS: Vườn rau  - TC : Gieo hạt | | \* Trò chuyện về một số loại rau ăn lá  - TC: Trồng cây |
| Chơi tự do | | | | | | | | | |
| **Chơi tập ở các góc** | **TC: -** Bán hàng  - Xếp hàng rào vườn rau. Bé thích làm ca sĩ  **\* Trò chuyện hướng trẻ vào góc chơi**  - Cô cho trẻ tới các góc chơi, giới thiệu góc chơi và đồ chơi trong góc  - Cho trẻ chọn góc chơi theo ý thích.  **\* Trẻ vào góc chơi**  - Cô đến từng góc chơi, bao quát trẻ chơi và đặt câu hỏi với trẻ:  + Con đang làm gì? Chơi với đồ chơi gì?  - Cô đổi góc chơi nếu trẻ không còn hứng thú.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ  **\* Kết thúc:** Cô cho trẻ cất dọn đồ chơi sau khi chơi đúng nơi quy định | | | | | | | | | |
| **Chơi tập buổi chiều** | - TC: Tập tầm vông  \* Cái gì biến mất | | - TC: Nu na nu nuống  \* Dạy trẻ kỹ năng rửa tay bằng dung dịch khô | | | -TC: Mưa to mưa nhỏ  \*Dạy trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm | | - TC: Kéo cưa lừa xẻ  \* NH: Em ra vườn rau | - TC: Chi chi chành chành  \* Dạy trẻ kỹ năng lau tủ đồ chơi | |
| Chơi tự chọn | | | | | | | | | |
| **Vệ sinh trả trẻ** | - Cô vệ sinh trẻ sạch sẽ, quần áo đầu tóc gọn gàng.  - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình Sk | | | | | | | | | |

**KẾ HOẠCH NGÀY**

**Thứ 2 ngày 25 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ biết biết thực hiện vận động “Tung bóng qua dây”, nói đúng tên vận động, tên trò chơi. Biết chơi với vỏ hộp sữa. Trẻ biết tên các loại rau, củ, đặc điểm nổi bật của chúng

- Kỹ năng tung bóng qua dây không chạm bóng vào dây. Rèn kỹ năng quan sát và trả lời các câu hỏi rõ ràng, rành mạch. Rèn kỹ năng nhận biết và ghi nhớ tên, đặc điểm nổi bật của các loại rau, củ, quả quen thuộc.

- Hứng thú tham gia vận động “Tung bóng qua dây”. Hứng thú chơi với hộp sữa. Hứng thú chơi trò chơi “Cái gì biến mất”

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ an toàn, xắc xô, loa di động, đề can làm vạch chuẩn, loa di động

- Vỏ hộp sữa loại 110ml, đồ chơi ngoài trời

- Đồ chơi các loại rau, củ, quả quen thuộc, đồ dùng đồ chơi ở các góc.

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định**  **VĐ: Tung bóng qua dây**  **Hoạt động 1**  **\* Khởi động**: Cô cùng trẻ khởi động theo bài 1 đoàn tàu với các kiểu đi, chạy trở về đội hình vòng tròn giãn đều khoảng cách.  **Hoạt động 2**  **\* Trọng động:** **Tập BTPTC: Tập với cành hoa**  - ĐT1: Vẫy hoa( Tập 3 lần)  - ĐT2: Trồng hoa ( Tập 3 lần)  - ĐT3: Hái hoa ( Tập 4 lần)  **\* Vận động cơ bản: Tung bóng qua dây**  - Cô giới thiệu tên vận động, tập mẫu 2 lần cho trẻ xem  + Lần 1: Cô tập không phân tích, hỏi trẻ tên vận động  + Lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: Cô cầm bóng bằng 2 tay đứng tại vạch quy định tung mạnh bóng qua dây, bạn đối diện đón bóng và lăn bóng lại cho cô  - Gọi 1 trẻ lên tập cùng cô.  - Trẻ thực hiện  - Gọi lần lượt từng trẻ lên tập- Cô cho từng trẻ lên thực hiện 1-2 lần  - Cho 2 trẻ lên tập 2-3 lần  - Cho 1 trẻ lên tập lại, hỏi trẻ tên bài tập  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ kịp thời  **\*TCVĐ: Nhảy lò cò.** Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi 2- 3 lần  **Hoạt động 3 Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1phút  - NH: Bé và hoa. Cô cùng trẻ hát 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Chơi với vỏ hộp sữa**  - Cô xúm xít trẻ lại quanh cô, tạo tình huống cho trẻ đoán đồ vật trong hộp. Cô đưa ra vỏ hộp sữa. Hỏi trẻ:  + Cô có gì đây?. Cho trẻ phát âm  + Khi uống sữa xong vỏ hộp sữa các con để ở đâu?  + Vỏ hộp sữa còn được dùng để làm gì?  - Cô mời cá nhân trẻ nói ý tưởng, cô nhận xét  - Cô gợi ý cho trẻ chơi với vỏ hộp sữa: Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn chơi chuyền vỏ hộp sữa cho bạn liền kề. Cô cho trẻ lăn nhanh chậm theo yêu cầu của cô.  - Cô hướng dẫn trẻ xếp bông hoa, hàng rào từ vỏ hộp sữa, khuyến khích trẻ làm cùng cô.  - Nhận xét, tuyên dương trẻ.  **\* Trò chơi:** **Trời nắng trời mưa.**  - Cô giới tên trò chơi, cô chơi cùng trẻ 2-3 lần  **\* Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ chơi.  **3. Chơi tập buổi chiều**  **\* Trò chơi:** **Tập tầm vông**  - Cô giới tên trò chơi, cô chơi cùng trẻ 2-3 lần  **\* Chơi “ Cái gì biến mất”**  - Cô đưa ra một số loại rau củ quả quen thuộc bằng đồ chơi mà trẻ biết, cho trẻ gọi tên  - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”, cô lần lượt giấu từng loại đi rồi cho trẻ kiểm tra và hỏi trẻ: Rau gì biến mất?  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ kết hợp giáo dục trẻ  **\* Chơi tự chọn**  - Cô gợi ý trẻ tự chọn đồ chơi để chơi, cô bao quát trẻ chơi. | - Khởi động cùng cô  - Tập cùng cô  - Chú ý quan sát  - 1 trẻ tập  - Từng trẻ lên tập cùng cô  - 1 trẻ lên tập lại  - Trẻ chơi  - Trẻ đi nhẹ nhàng  - Trẻ hát  - Xúm xít quanh cô  - Trả lời  - Lắng nghe  - Trẻ tích cực chơi  - Trẻ hứng thú chơi  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ chú ý lên cô  - Trẻ trả lời  - Lắng nghe  - Chơi đoàn kết |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………........................…...

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………........................…...

**Thứ 3 ngày 26 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích:**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi của rau cải thìa, rau muống. Trẻ biết tên, đặc điểm nổi bật, lợi ích của cây cảnh, biết chăm sóc cây. Biết cách rửa tay bằng nước sát khuẩn khô.

- Rèn kỹ năng nhận biết, ghi nhớ tên, đặc điểm nổi bật, ích lợi của rau cải thìa, rau muống. Rèn kỹ năng chơi với vỏ hộp sữa, kỹ năng xếp cạnh, xếp khít. Rèn kỹ năng rửa tay bằng nước sát khuẩn khô.

- Tích cực tham gia các hoạt động nhận biết. Có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây. Thích rửa tay bằng nước dung dịch khô.

**II. Chuẩn bị:**

- Rau cải thìa, rau muống thật, tranh lô tô rau cải thìa, rau muống, mô hình 2 vườn rau cải thìa, rau muống, rổ nhựa, loa di động, nhạc bài hát “Lý cây bông”

- Một số cây cảnh, chậu nước, ca tưới nước, đồ chơi ngoài trời

- Lọ nước dung dịch khô, đồ dùng đồ chơi các góc

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định**  **NB: Rau cải thìa, rau muống**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú**  - Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài “Lý cây rau” 1 lần, trò chuyện dẫn dắt vào bài  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm**  **\* Cùng nhau nhận biết: Nhận biết rau cải thìa**  - Cô đưa rau cải thìa ra cho trẻ quan sát. Hỏi trẻ:  + Cô có rau gì đây? Cho trẻ phát âm 2-3 lần  + Lá có màu gì? Lá rau cải như thế nào? To hay nhỏ?  + Rau cải trồng để làm gì? Con được ăn rau cải chưa?  - Cô gọi 1-2 cá nhân trẻ lên chỉ vào các bộ phận của rau, cho trẻ gọi tên.  **\* Nhận biết rau muống**  - Tương tự cô đưa rau muống ra cho trẻ quan sát  - Cô đặt câu hỏi tương tự như rau cải thìa, cho trẻ nhận biết và gọi tên. Cô cho trẻ tự nhận xét về 2 loại rau.  - Cô khái quát cho trẻ biết rau cải thìa, rau muống đều là rau ăn lá.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ kịp thời  **\*Trò chơi: “ Thi xem ai nhanh”**  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, và cho trẻ chơi cùng cô cùng các bạn.  - Cách chơi: Khi cô nói đặc điểm, tên gọi từng loại rau, trẻ giơ tranh có rau đó lên và gọi tên. Cô cho trẻ chơi  **\* Trò chơi: Về đúng vườn rau**  - Cho trẻ tự chọn cho mình 1 loại rau trẻ thích.  - Cô nói cách chơi: Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát, khi cô nói về đúng cửa hàng, trẻ có rau gì phải tìm về đúng cửa hàng rau của mình. Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.  **Củng cố:** Cô hỏi trẻ đã được tìm hiểu về rau gì? Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ  **Hoạt động 3 Kết thúc:** Cô cho trẻ tưới nước cho rau  **\* Trò chơi: Mưa**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* Chăm sóc cây cảnh**  - Cô cùng trẻ đi dạo, cô cho trẻ lại gần khu vực để cây cảnh, trò chuyện cùng trẻ:  + Cây gì đây? Cho trẻ gọi tên.  + Hoa có màu gì? Cây trồng để làm gì?  + Muốn cây xanh tốt cần phải làm gì? Cô cho trẻ tự nói  - Cô cho trẻ tưới nước cho cây.  - Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ cây.  **\* TCVĐ: Bắt bướm.**  Cô giới thiệu tên trò chơi, cô chơi cùng trẻ 2-3 lần  **\* Chơi tự do**: Chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ chơi, đảm bảo an toàn.  **3. Chơi tập buổi chiều**  **\* TC: Nu na nu nuống.** Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi. Cho trẻ chơi 2- 3 lần  **\* Dạy trẻ kỹ năng rửa tay bằng nước dung dịch khô**  1. Bôi một lượng dung dịch vừa đủ ra lòng bàn tay  2. Chà xát hai lòng bàn tay với nhau  3. Chà xát lòng bàn tay trái lên mu bàn tay phải và ngược lại các ngón tay xen kẽ nhau  4. Dùng ngón và bàn tay này xoa quanh lần lượt từng ngón của bàn tay kia  5. Chà xát đầu các ngón của bàn tay phải vào lòng bàn tay trái và ngược lại  6. Tiếp tục xoa hai bàn tay cho đến khi khô, không cần dùng khăn  - Cho trẻ thực hiện  => Giáo dục trẻ thường xuyên rửa tay bằng dung dịch khô, xà phòng  **\* Chơi tự chọn.** Cô gợi ý trẻ tự chọn đồ chơi để chơi, cô bao quát trẻ chơi. | - Chơi trò chơi  - Trẻ chú ý lên cô  - Trả lời  - Trẻ lên chỉ, gọi tên  - Lắng nghe  - Chọn lô tô theo yêu cầu của cô  - Hứng thú chơi  - Trẻ trả lời  - Trẻ tưới nước cho rau  - Trẻ chơi trò chơi  - Đi dạo cùng cô  - Trả lời  - Trẻ tưới nước cho cây.  - Lắng nghe  - Chơi cùng cô  - Chơi tự do  - Trẻ chơi  - Trẻ chú ý  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ thực hiện  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi đoàn kết |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...…………

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………........................…...

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………........................…...

**Thứ 4 ngày 27 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích:**

- Trẻ thuộc được các bài hát trong chủ đề, bước đầu biết biểu diễn trên sân khấu giai điệu bài hát. Trẻ biết tên, đặc điểm của lá cây, các trò chơi với lá cây. Biết kể tên một số nơi nguy hiểm không được lại gần

- Hát đúng giai điệu bài hát, biểu diễn được cùng cô và các bạn. Trẻ chơi với lá cây, trẻ xé lá, xếp lá thành hàng dài. Rèn kỹ năng ghi nhớ một số nơi nguy hiểm không được lại gần

- Trẻ mạnh dạn, tự tin khi biểu diễn. Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh sạch sẽ sau khi chơi với lá cây. Có thói quen không chơi ở những nơi nguy hiểm

**II.Chuẩn bị:**

- Nhạc bài: Bé và hoa, loa di động, dụng cụ âm nhạc : xắc xô, trống

- Lá cây, đồ chơi ngoài trời.

- Hình ảnh một số nơi nguy hiểm, máy tính, đồ chơi các góc

**III.** **Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định**  **Âm nhạc: Liên hoan văn nghệ cuối chủ đề**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú.**  - Cô giới thiệu chương trình “Liên hoan văn nghệ”, giới thiệu nội dung chương trình  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm.**  **\* Trẻ hát và biểu diễn**  - Cô giới thiệu tập thể lớp lên hát và biểu diễn bài:  “Quả”  - Tiếp theo chương trình cô giới thiệu tốp ca lên VĐTN bài “Bé và hoa”, “Quả”  - Cô giới thiệu 2 bạn song ca bài: Màu hoa  - Cô tiếp tục giới thiệu 1,2 cá nhân trẻ lên hát và VĐTN bài “ Bé và hoa”  **\* Cô hát trẻ nghe:**  - Cô sẽ hát cho trẻ nghe bài “Lý cây rau” trong chủ đề, bài “Gà trống, mèo con và cún con” của chủ đề mới.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ kịp thời  **\* Hoạt động 3: Kết thúc:**  - Cô khép lại chương trình rồi cùng trẻ đi nhẹ nhàng trong phòng.  - Đọc thơ: Củ cà rốt. Cô cùng trẻ đọc 2 -3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời**  **\* TC: Tập tầm vông.**  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cô chơi cùng trẻ 2-3 lần  **\* Chơi với lá cây.**  - Cô cho trẻ đi dạo quanh sân trường vừa đi vừa hát bài: “Đi dạo”  - Cô hỏi trẻ:  + Trên sân trường có những cây gì?  + Các con nhìn xem trên cây có lá màu gì? Màu gì nữa?  + Lá vàng úa trên cây thì sẽ làm sao?  + Các con nhìn dưới sân trường có gì?  + Lá cây màu gì?  + Các con biết những trò chơi gì với lá cây?  - Cô giới thiệu: Có rất nhiều trò chơi với lá cây như: Xé lá, xếp lá, xiên lá,…  - Cho trẻ chơi với lá cây. Động viên khích lệ trẻ kịp thời.  - Giáo dục trẻ: Khi chơi xong phải nhặt lá bỏ vào thùng rác.  **\* Chơi tự do:**  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ chơi.  **3. Chơi tập buổi chiều.**  **\* Trò chơi: Mưa to mưa nhỏ**  - Cô nói tên trò chơi, cô chơi cùng trẻ 2- 3 lần  **\* Dạy trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm**  - Cô cho trẻ xem hình ảnh một số nơi nguy hiểm trên màn hình máy tính  - Cô cho cá nhân trẻ gọi tên  - Cô hỏi trẻ;  + Các con vừa xem hình ảnh về những nơi như thế nào?  + Những nơi đó các con có được lại gần chơi không?  + Vì sao?  - Cô giảng giải cho trẻ biết sự nguy hiểm của những nơi đó kết hợp giáo dục trẻ.  **\* Chơi tự chọn**.  - Cô gợi ý trẻ chọn góc chơi, đồ chơi | - Chú ý nghe  - Lắng nghe  - Trẻ hát  - Trẻ hát song ca  - Trẻ chú ý.  - Lắng nghe  - Trẻ đi cùng cô  - Trẻ đọc  - Trẻ chơi  - Trẻ đi dạo cùng cô  - Trẻ trả lời  - Chơi vui vẻ  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi trò chơi  - Trẻ chơi TC  - Trẻ xem  - Trẻ gọi tên  - Trẻ trả lời  - Lắng nghe  - Chơi đoàn kết |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ 5 ngày 28 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích**

- Trẻ biết tên bài thơ “Bắp cải xanh”, tên tác giả “Phạm hổ”, biết đọc thơ. Biết tên các loại rau trong vườn.

- Rèn kỹ năng đọc thuộc, đọc rõ lời bài thơ, trả lời câu hỏi rõ ràng, rành mạch.

Rèn kỹ năng chơi với sỏi: Xếp cạnh, xếp khít.

- Hứng thú đọc thơ cùng cô và các bạn. Hứng thú quan sát.

**II. Chuẩn bị:**

- Rau bắp cải thật, cây rau bắp cải”, sân khấu, nhạc bài hát “Cây bắp cải”

- Vườn rau nhà trường, sỏi, rổ nhựa, đồ chơi ngoài trời

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định**  **Thơ “ Bắp cải xanh”- Phạm Hổ**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú.** Cô giới thiệu chương trình “Bé yêu thơ”, giới thiệu đội chơi, nội dung 3 phần chơi  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm.**  **\* Phần thi thứ nhất:** **Bé cảm nhận**  - Cô đọc diễn cảm bài thơ 1 lần. Giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.  - Cô đọc lần 2 kết hợp minh họa bằng cây rau bắp cải thật  **\* Phần thi thứ 2:** **Bé hiểu biết**  - Đàm thoại với trẻ về nội dung bài thơ  + Các con vừa được nghe cô đọc bài thơ có tên là gì?  + Bài thơ do ai sáng tác?  + Bắp cải có màu gì? Xanh như thế nào?  + Lá cải thế nào? Sắp vòng gì?  + Búp cải non nằm ở đâu?  - Cô giảng giải từ khó  **\* Phần thi thứ 3: Bé thể hiện**  - Cô mời cả lớp đọc 2- 3 lần  - Cô cho từng nhóm cá nhân trẻ đọc. Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả. (Chú ý sửa sai cho trẻ)  - Cô giới thiệu bài thơ còn được phổ thành lời bài hát, cô hát cho trẻ nghe 1 lần khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô  - Củng cố: Hỏi trẻ được đọc bài thơ gì? Của tác giả nào?  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ  **Hoạt động 3 Kết thúc:** Cô trao thưởng cho 3 đội và tuyên bố kết thúc chương trình.  **\* TC: Gieo hạt**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cho trẻ chơi cùng cô 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời:**  **\* TCVĐ: Gieo hạt**  - Cô nói tên trò chơi, gợi ý trẻ nói cách chơi. Cô chơi cùng trẻ 2-3 lần.  **\* Quan sát vườn rau**  - Cho trẻ dạo chơi và hít thở không khí trong lành. Cô dẫn trẻ lại gần khu vườn rau của trường. Trò chuyện với trẻ  + Đây là cây rau gì? + Lá có màu gì?+ Còn đây là rau gì?+ Lá rau cái to hay nhỏ?+ Đây là cây gì?  + Cây trồng để làm gì? Muốn cây xanh tốt phải làm gì?  - Cô cho trẻ: Tưới nước, nhổ cỏ, tỉa lá cho cây.  - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây. Phải nhớ ăn rau nhiều giúp cho cơ thể mạnh khỏe  - Cô nhận xét, tuyên dương kết hợp giáo dục trẻ  **\* Chơi tự do:** Chơi với đồ chơi ngoài trời  - Cô bao quát trẻ chơi đảm bảo an toàn.  **3. Chơi tập buổi chiều: PHT đứng lớp** | - Chú ý lắng nghe  - Lắng nghe  - Trả lời  - Cả lớp đọc  - Trẻ đọc  - Lắng nghe  - Trẻ trả lời  - Lắng nghe  - Trẻ lắng nghe  - Chơi cùng cô  - Chơi tốt trò chơi  - Trẻ đi cùng cô  - Trẻ trò chuyện cùng cô  - Trẻ trải lời cô  - Chú ý  - Lắng nghe  - Hứng thú chơi |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...…………

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

……………………………………………………………………………………

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

……………………………………………………………………………………

**Thứ 6 ngày 29 tháng 11 năm 2024**

**I. Mục đích:**

- Trẻ biết cách chấm màu và in màu hình con dấu bằng củ, quả lên trang giấy để tạo thành những bông hoa, nói được tên hoạt động “In hình con dấu”. Trẻ biết trò chuyện cùng cô về một số loại rau ăn lá. Biết lau tủ đồ chơi.

- Rèn kỹ năng in và sử dụng màu nước khéo léo. Rèn kỹ năng trò chuyện và ghi nhớ tên, đặc điểm nổi bật, ích lợi của rau ăn lá. Rèn kỹ năng lau tủ đồ chơi.

- Có ý thức giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn. Thích ăn các loại rau. Hứng thú lau tủ đồ chơi.

**II. Chuẩn bị:**

- Các khuôn in được tạo ra từ các loại rau, củ, màu nước, đĩa nhựa, giấy A4, giá trưng bày sản phẩm, tranh mẫu của cô

- Sân chơi sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời.

- Khăn lau, đồ chơi các góc

**III. Tiến hành**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động trẻ** |
| **1. Chơi tập có chủ định**  **In con dấu hình bông hoa**  **Hoạt động 1: Gây hứng thú.**  - Cô cùng trẻ hát vận động bài “ Bé và và hoa” trò chuyện dẫn dắt vào bài.  **Hoạt động 2: Nội dung trọng tâm.**  \* **Quan sát mẫu và đàm thoại trên mẫu**  - Cô cho trẻ quan sát bức tranh mẫu của cô. Hỏi trẻ:  + Cô có gì đây? Ai có nhận xét gì về vườn hoa?  + Các bông hoa như thế nào? Bông hoa có những màu gì?  - Cho trẻ nói tên màu bông hoa, hỏi trẻ:  + Cô dùng màu gì để tạo thành bông hoa? Cô đưa ra hộp màu nước và khuôn in từ các loại rau, củ rồi cung cấp cho trẻ biết cách tạo thành những bông hoa  \* **Làm mẫu**  - Cô làm mẫu kết hợp phân tích: Đầu tiên cô sẽ chọn khuôn in mình thích nhất, tay phải cô cầm khuôn in, cô cầm bằng 5 đầu ngón tay rồi cô chấm vào màu nước. Sau đó cô sẽ in lên cành hoa, khi in cô hơi ấn nhẹ khuôn in sao cho màu in vào giấy. Cô sẽ chọn nhiều khuôn in để in được nhiều bông hoa có màu sắc khác nhau  + Cô đang làm gì? Cô in bông hoa bằng gì?  + Cô in như thế nào?  - Cho 1 vài trẻ lên in cùng cô để các bạn quan sát, cô nhận xét  \* **Cho trẻ thực hiện.**  - Cô hỏi trẻ cách ngồi  - Cô phát đồ dùng cho trẻ thực hiện  - Cô bao quát động viên trẻ, giúp trẻ còn lúng túng kết hợp hỏi trẻ: Con đang làm gì?.  **\* Trưng bày - nhận xét sản phẩm.**  - Cho trẻ nhận xét sản phẩm cùng cô  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ  - Củng cố: Hỏi trẻ vừa được làm gì?  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.  **Hoạt động 3 Kết thúc:** Cô cùng trẻ đi nhẹ nhàng ra ngoài kết hợp bài hát: “Hoa trong vườn”  **\* TC: Bắt bướm**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần  **2. Dạo chơi ngoài trời:**  **\* TC: Trồng cây.** Cô nói tên trò chơi, cách chơi. Cô chơi cùng trẻ  **\* Trò chuyện về một số loại rau ăn lá.**  - Cô hỏi trẻ vừa được chơi trò chơi gì? Để có rau ăn các con phải làm gì?  - Cô gợi ý cho trẻ kể tên một số loại rau ăn lá mà trẻ biết  - Cô cung cấp thêm cho trẻ một số loại rau ăn lá kết hợp giáo dục trẻ biết ăn các loại rau cho cơ thể phát triển khỏe mạnh  - Cô cùng trẻ hát bài “ Lý cây rau” 1-2 lần  **\* Chơi tự do**: Chơi với đồ chơi ngoài trời  - Cô bao quát trẻ chơi đảm bảo an toàn  **3. Chơi tập buổi chiều:**  **\* Trò chơi: Chi chi chành chành**  - Cô nói tên trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2-3 lần  **\* Dạy trẻ kỹ năng lau tủ đồ chơi**  Cô gt: Cô trò chuyện cùng trẻ về các tủ đồ chơi trong lớp.  - Con thấy đồ chơi này có sạch không?. Các tủ có sạch không?.  - Cô phát cho trẻ khăn rồi hướng dẫn trẻ lau đồ chơi.  - Trẻ lau cô bao quát khuyến khích trẻ lau.  + Hỏi trẻ làm gì?.  + Để làm gì?.  - Cô giáo dục trẻ phải giữ gìn tủ và đồ chơi sạch sẽ. Khi chơi xong phải cất đồ chơi vào tủ, góc chơi  **\* Chơi tự chọn:**  **-** Cô gợi ý trẻ tự chọn đồ chơi để chơi, cô bao quát trẻ chơi. | - Hát vận động cùng cô  - Trẻ quan sát  - Trẻ trả lời  - Chú ý lên cô  - Chú ý lên cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ thực hiện  - Trẻ trả lời  - Trẻ nhận xét  - Trẻ trả lời  - Vâng lời cô  - Trẻ đi và hát cùng cô  - Chơi tốt trò chơi  - Hứng thú chơi  - Trả lời  - Trẻ trả lời theo ý hiểu.  - Lắng nghe  - Trẻ hát cùng cô  - Hứng thú chơi  - Trẻ trò chuyện cùng cô    - Trẻ trả lời  - Trẻ thực hiện  - Trẻ chú ý  - Chơi đoàn kết |

**ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

**\* Đánh giá hoạt động trong ngày của trẻ:**

………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………...……………………….…………………………………………………........................…...

**\* Kế hoạch sửa đổi bổ sung:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**\* Trao đổi với phụ huynh:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Đánh giá của ban giám hiệu:**

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................

Tân Tiến, ngày tháng năm 2024

**Phó hiệu trưởng**

**Phạm Thị Huệ**